

 **ACUMEN[®] LED**

Chuẩn Mực Mới Về Công Nghệ Chiếu Sáng[®]

BẢNG GIÁ 2019

PHẦN **01**



MU|C LƯ|C

PHẦN 01

1. ĐÈN PHA

1.1	Đèn Pha UFO + Pha âm trần - đảo chiều	01
1.2	Đèn Pha siêu bền SMD LED (Acumen LED + Osram LED)	02
1.3	Đèn Pha siêu bền & công suất lớn COB LED (Acumen LED + Nichia LED)	03 - 04
1.4	Đèn Pha siêu bền COB RGB (Acumen LED)	05
1.5	Đèn Pha siêu bền cảm ứng (Acumen LED)	06
1.6	Đèn Pha chiếu xa COB LED (Acumen LED + Nichia LED)	07 - 09

2. ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN

2.1	Đèn Downlight âm trần Daylight (SMD + COB LED)	10
2.2	Đèn Downlight âm trần The Peak (COB LED)	11 - 12
2.3	Đèn Downlight âm trần đảo chiều (COB LED)	13 - 15
2.4	Đèn Downlight âm trần SMD LED	16 - 19
2.5	Đèn Downlight siêu mỏng Plane	20 - 22

3. ĐÈN DOWNLIGHT ỐP TRẦN ALPHA + ALPHA PLUS

23

4. ĐÈN DOWNLIGHT NỔI

4.1	Đèn Downlight nổi đảo chiều COB LED	24
4.2	Đèn Downlight nổi SMD LED	25
4.3	Đèn Downlight nổi COB LED	26 - 27
4.4	Đèn Downlight nổi dạng treo	28

5. ĐÈN DOWNLIGHT INSERT

5.1	Đèn Downlight Insert - V	29 - 30
5.2	Đèn Downlight Insert - D	31
5.3	Đèn Downlight Insert - A	32

6. ĐÈN SPOTLIGHT

6.1	Đèn Spotlight thanh ray + đế đơn	35 - 38
6.2	Đèn Spotlight bóng PAR	39 - 40
6.3	Đèn Spotlight Swiden	41



7. ĐÈN LOW BAY - HIGH BAY	42 - 45
8. BÓNG TUBE + BỘ MẮNG ĐÈN LED CÁC LOẠI	46 - 58
9. ĐÈN PANEL	59 - 60
10. ĐÈN ĐƯỜNG	61 - 63
11. ĐÈN EXIT - CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP	64 - 65
12. BỘ NGUỒN DỰ PHÒNG (BỘ LƯU ĐIỆN)	66
13. ĐÈN CHỐNG CHÁY NỔ	67 - 69
14. BÓNG ĐÈN CÁC LOẠI	70 - 74
15. ĐÈN ỚP TRẦN MÂM THỐI	75 - 76
16. ĐÈN TRANG TRÍ ỚP TRẦN TRUYỀN THỐNG + ỚP TRẦN CẢM ỨNG	77 - 80
17. ĐÈN GẮN TƯỜNG TRUYỀN THỐNG	81 - 96
18. ĐÈN GẮN TRỤ TRUYỀN THỐNG	97 - 103
19. ĐÈN GẮN THẢ TRẦN TRUYỀN THỐNG + BÀN ĂN	104 - 107
20. ĐÈN BÀN HỌC	108 - 112

PHẦN 02

QUÝ KHÁCH VUI LÒNG XEM CUỐN TIẾP THEO

21. Trụ đèn đường
22. Đèn chống thấm
23. Đèn phòng lạnh
24. Đèn phòng sạch
25. Đèn Linear - SP Line - Center Line - Border Line
26. Hộp đèn trang trí - quảng cáo
27. LED Dây - Bộ nguồn
28. Đèn tường trang trí - thẩm mỹ
29. Đèn trụ công viên, sân vườn - Đèn âm đất - Đèn cắm cỏ
30. Đèn rọi gương
31. Đèn Âm sàn - Âm tường - Âm cầu thang
32. Đèn hồ bơi - Đèn cột nước
33. Đèn năng lượng mặt trời
34. Đèn nông nghiệp
35. Phụ kiện

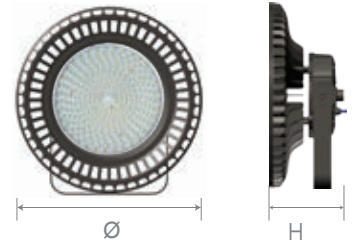
ĐÈN PHA UFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-0351BB-050-B21	50W / 5000 lm	Ø220 x H175	1.980.000
FT2-0351BB-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø280 x H180	2.990.000
FT2-0351BB-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø340 x H192	4.280.000
FT2-0351BB-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø400 x H210	5.500.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

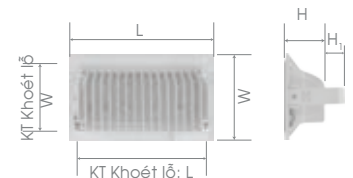
ĐÈN PHA ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1232WT-020-G11	20W / 2000 lm	L147 x W147 x H72	L130 x W113	760.000
FT2-1232WT-040-G11	40W / 4000 lm	L250 x W147 x H72	L231 x W121	1.180.000
FT2-1232WT-060-G11	60W / 6000 lm	L350 x W147 x H72	L333 x W121	1.640.000

(*) G11: Ánh sáng trắng | G12: Ánh sáng Vàng | G13: Ánh sáng vàng nhạt



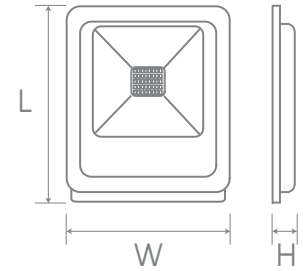
ĐÈN PHA SIÊU BỀN - SMD LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp **ACUMEN LED** : 180-240 VAC 50/60Hz
OSRAM LED : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (*Acumen*)
: 200 lm/W (*Osram*)
- IP : 68
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1201BB-010- C11	10W / 1000 lm	L150 x W115 x H55	199.000
FT2-1201BB-020-C11	20W / 2000 lm	L190 x W135 x H55	330.000
FT2-1201BB-030-C11	30W / 3000 lm	L230 x W170 x H60	471.000
FT2-1201BB-050-C11	50W / 5000 lm	L275 x W215x H65	647.000
FT2-1201BB-070-C11	70W / 70.000 lm	L330 x W255 x H75	1.020.000
FT2-1201BB-100-C11	100W / 10.000 lm	L385 x W320 x H85	1.440.000

(*) **C11**: Ánh sáng trắng | **C12**: Ánh sáng Vàng | **C13**: Ánh sáng vàng nhạt

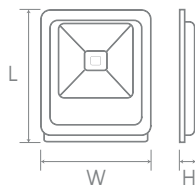
MÃ SẢN PHẨM OSRAM LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1251BB-010- C21	10W / 1600 lm	L150 x W115 x H55	420.000
FT2-1251BB-020-C21	20W / 3200 lm	L190 x W135 x H55	650.000
FT2-1251BB-030-C21	30W / 4800 lm	L230 x W170 x H60	950.000
FT2-1251BB-050-C21	50W / 8000 lm	L275 x W215x H65	1.500.000
FT2-1251BB-070-C21	70W / 11.200 lm	L330 x W255 x H75	2.320.000
FT2-1251BB-100-C21	100W / 16.000 lm	L385 x W320 x H85	3.020.000

(*) **C21**: Ánh sáng trắng | **C22**: Ánh sáng Vàng | **C23**: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN PHA LED - NICHIA COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

ĐÈN PHA LED SIÊU BỀN - IP68

10W
20W
30W
45W



90W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1281BB-010-F21 ^(*)	10W / 1300 lm	L190 x W135 x H55	560.000
FT2-1281BB-020-F21	20W / 2600 lm	L230 x W170 x H60	790.000
FT2-1281BB-030-F21	30W / 3900 lm	L275 x W215x H65	1.100.000
FT2-1281BB-045-F21	45W / 5850 lm	L330 x W255 x H75	1.650.000
FT2-1281BB-090-F21	90W / 11.700 lm	L385 x W320 x H85	2.900.000

ĐÈN PHA LED CÔNG SUẤT LỚN - IP67

135W



160W



240W



300W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1181BB-135-F21 ^(*)	135W / 17.550 lm	L350 x W310 x H88	5.800.000
FT2-1181BB-160-F21	160W / 20.800 lm	L455 x W385 x H110	7.900.000
FT2-1181BB-240-F21	240W / 31.200 lm	L500 x W425x H120	10.800.000
FT2-1181BB-300-F21	300W / 39.000 lm	L565 x W495 x H120	14.000.000

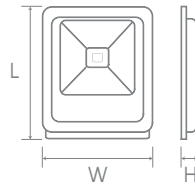
(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN PHA SIÊU BỀN - ACUMEN COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp: AC : 180-240 VAC 50/60Hz
DC : 12-24 VDC
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng	Xanh lá
-----------------------	----------------------------	---------------------	---------

ĐÈN PHA LED SIÊU BỀN - IP68

10W
20W
30W
50W
70W



100W



MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)		
			Điện áp AC		Điện áp DC
			Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt	Ánh sáng Xanh lá	Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt
FT2-1231BB-010-G11	10W / 1000 lm	L190 x W135 x H55	297.000	474.000	...
AC FT2-1231BB-020-G11	20W / 2000 lm	L230 x W170 x H60	580.000	640.000	737.000
DC FT2-1231BB-020-G61					
AC FT2-1231BB-030-G11	30W / 3000 lm	L275 x W215x H65	780.000	860.000	983.000
DC FT2-1231BB-030-G61					
AC FT2-1231BB-050-G11	50W / 5000 lm	L330 x W255 x H75	1.050.000	1.150.000	1.486.000
DC FT2-1231BB-050-G61					
FT2-1231BB-070-G11	70W / 70.000 lm	L385 x W320 x H85	1.600.000	2.200.000	...
FT2-1231BB-100-G11	100W / 10.000 lm	L385 x W320 x H85	1.978.000	2.420.000	...

ĐÈN PHA LED CÔNG SUẤT LỚN - IP67

150W



200W



300W



400W



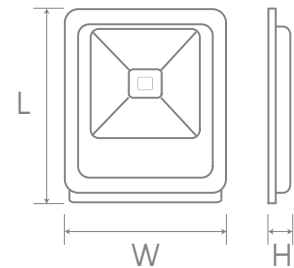
MÃ SẢN PHẨM (điện áp AC) ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt	Ánh sáng Xanh lá
FT2-1131BB-150-G11	150W / 15.000 lm	L350 x W310 x H88	2.700.000	4.180.000
FT2-1131BB-200-G11	200W / 20.000 lm	L455 x W385 x H110	4.680.000	6.700.000
FT2-1131BB-300-G11	300W / 30.000 lm	L500 x W425x H120	6.555.000	8.600.000
FT2-1131BB-400-G11	400W / 40.000 lm	L565 x W495 x H120	8.770.000	11.500.000

(*) G...1: Ánh sáng trắng | G...2: Ánh sáng Vàng | G...3: Ánh sáng vàng nhạt | G14: Ánh sáng xanh lá ●

ĐÈN PHA SIÊU BỀN - RGB COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp: AC : 85-265 VAC 50/60Hz
DC : 12-24 VDC
- Led Module : COB
- Bước sóng : R622nm / G512nm / B455nm
- IP : 68
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÃ SẢN PHẨM RGB LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Điện áp AC	Điện áp DC
FT2-1231BB-010-G26	10W	L190 x W135 x H55	474.000	474.000
FT2-1231BB-020-G26	20W	L230 x W170 x H60	754.000	754.000
FT2-1231BB-030-G26	30W	L275 x W215 x H65	1.138.000	1.138.000
FT2-1231BB-050-G26	50W	L330 x W255 x H75	1.821.000	1.821.000
FT2-1231BB-100-G26	100W	L385 x W320 x H85	4.500.000	4.500.000
FT2-1131BB-150-G26	150W	L350 x W310 x H88	4.900.000	...

(*) G26: Điện áp AC (85-265VAC) | G66: Điện áp DC (12-24VDC)

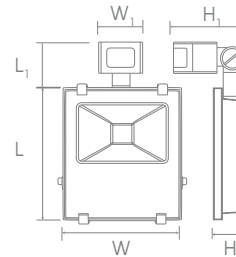
ĐÈN PHA SIÊU BỀN CÓ CẢM BIẾN - COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD & COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ
- Chiều cao lắp đặt : 2-3 m
- Cảm biến ánh sáng : 2-2000lux
- Thời gian cảm biến : 10 giây - 5 phút
- Bán kính cảm biến : 1.5- 2.5m

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------

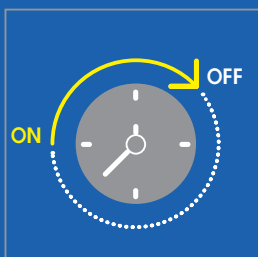


SMD LED

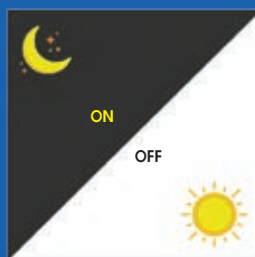
COB LED



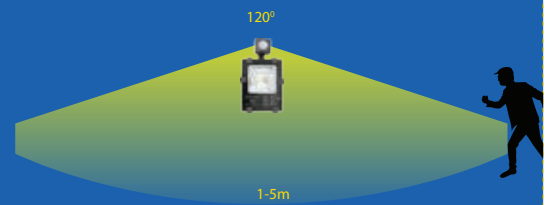
CẢM BIẾN THỜI GIAN



CẢM BIẾN ÁNH SÁNG



CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG BẰNG HỒNG NGOẠI



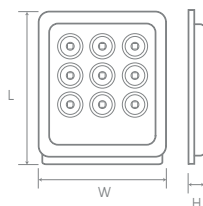
MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
			Đèn Pha	Bộ phận cảm biến	
SMD	KT2-1201BB-010-C11	10W / 1000 lm	L150 x W115 x H55	L40 x W40 x H45	420.000
COB	KT2-1231BB-010-G11	10W / 1000 lm	L190 x W135 x H55	L40 x W40 x H45	610.000
	KT2-1231BB-020-G11	20W / 2000 lm	L230 x W170 x H60	L45 x W75 x 60	770.000
	KT2-1231BB-030-G11	30W / 3000 lm	L275 x W215x H65	L70 x W55x H105	950.000
	KT2-1231BB-050-G11	50W / 5000 lm	L275 x W215x H65	L70 x W55x H105	1.150.000

(*) ...11: Ánh sáng trắng | ...12: Ánh sáng Vàng | ...13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN PHA LED CHIẾU XA - **NICHIA COB LED**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- IP : 67
- Góc chiếu : 70°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

20W
30W
50W



100W



120W
160W



240W



340W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-2281BB-020-F21	20W / 2600 lm	L175 x W155 x H55	990.000
FT2-2281BB-030-F21	30W / 3900 lm	L195 x W170 x H60	1.310.000
FT2-2281BB-050-F21	50W / 6500 lm	L235 x W200 x H75	1.850.000
FT2-2281BB-100-F21	100W / 13.000 lm	L360 x W290 x H90	4.430.000
FT2-2281BB-120-F21	120W / 15.600 lm	L420 x W350 x H110	6.300.000
FT2-2281BB-160-F21	160W / 20.800 lm	L470 x W370 x H110	9.000.000
FT2-2281BB-240-F21	240W / 31.200 lm	L500 x W425 x H120	12.000.000
FT2-2281BB-340-F21	340W / 44.200 lm	L565 x W495 x H120	16.500.000

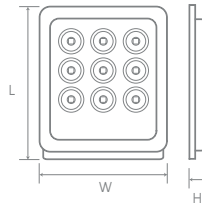
(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN PHA LED CHIẾU XA - ACUMEN COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 67
- Góc chiếu : 70°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

20W
30W
50W



100W



150W
200W



Siêu bền
100W



300W



400W



MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-2231BB-020-G11	20W / 2000 lm	L175 x W155 x H55	790.000
FT2-2231BB-030-G11	30W / 3000 lm	L195 x W170 x H60	900.000
FT2-2231BB-050-G11	50W / 5000 lm	L235 x W200 x H75	1.150.000
FT2-2231BB-100-G11	100W / 10.000 lm	L360 x W290 x H90	2.400.000
Siêu bền FT2-2331BB-100-G11	100W / 10.000 lm	L385 x W320 x H85	2.250.000
FT2-2231BB-150-G11	150W / 15.000 lm	L420 x W350 x H110	4.200.000
FT2-2231BB-200-G11	200W / 20.000 lm	L470 x W370 x H110	6.050.000
FT2-2231BB-300-G11	300W / 30.000 lm	L500 x W425 x H120	7.950.000
FT2-2231BB-400-G11	400W / 40.000 lm	L565 x W495 x H120	9.800.000

(*) G11: Ánh sáng trắng | G12: Ánh sáng Vàng | G13: Ánh sáng vàng nhạt



TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT
DESIGNED & PRODUCED CONFORM WITH
IEC 62717; IEC 62031; TCVN 8781

ĐÈN PHA DOUBLE SIDE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- LED Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
L300mm W250mm H210mm	EV2-0402MT-050- G11 EV2-0402BT-050-G11	50W / 5000lm	1.300.000

(*1) G11: Ánh sáng trắng | G12: Ánh sáng Vàng | G13: Ánh sáng vàng nhạt

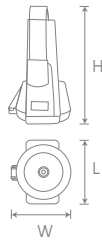
ĐÈN PHA CHIẾU XA - NICHIA COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

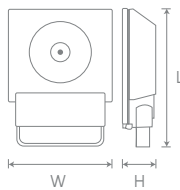
- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- LED Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FG2-3382DT-030- F21	30W / 3900 lm	L250x W245 x H280	2.635.000
FG2-3382DT-045-F21	45W / 5850 lm	L250x W245 x H280	2.950.000



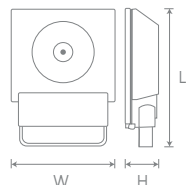
MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FG2-3383DT-030- F21	30W / 3900 lm	L360 x W300 x H105	3.145.000
FG2-3383DT-050-F21	50W / 6500 lm	L475 x W475 x H180	4.760.000

(*1) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN PHA CHIẾU XA - RGB COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp AC : 85-265 VAC 50/60Hz
- Điện áp DC : 12-24 VDC
- Bước sóng : R622nm / G512nm / B455nm
- IP : 65
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÃ SẢN PHẨM RGB ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Điện áp AC	Điện áp DC
FT2-3382DT-030- G26	30W	L360 x W300 x H105	3.200.000	3.900.000
FT2-3382DT-050-G26	50W	L475 x W475 x H180	4.700.000	5.200.000

(*1) G26: Điện áp AC | G66: Điện áp DC



ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DAYLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **Trực tiếp**: 180-240VAC 50/60Hz
Gián tiếp: 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module: SMD & COB
- Hiệu suất phát quang: 120 lm/W
- Góc chiếu: 90°
- Tuổi thọ: 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

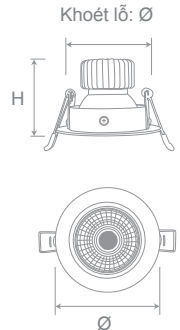
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



SMD



COB



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
					TRỰC TIẾP	GIÁN TIẾP
SMD	DD2-0361WA-005-B ^{(*)1}	5W / 500 lm	Ø90x H50	Ø70	90.000	...
	DD2-0361WA-007-B11	7W / 700 lm	Ø100 x H60	Ø80	102.000	...
	DD2-0361WA-009-B11	9W / 900 lm	Ø110 x H65	Ø90	125.000	...
	DD2-0361WA-012-B11	12W / 1200 lm	Ø125 x H75	Ø100	145.000	...
	DD2-0361WA-015-B11	15W / 1500 lm	Ø140x H85	Ø110	178.000	...
	DD2-0361WA-018-B11	18W / 1800 lm	Ø160 x H95	Ø130	225.000	...
	DD2-0361WA-021-B11	21W / 2100 lm	Ø180 x H105	Ø140	255.000	...
	DD2-0361WA-025-B11	25W / 2500 lm	Ø210 x H125	Ø170	350.000	...
	DD2-0361WA-030-B11	30W / 3000 lm	Ø230 x H135	Ø190	430.000	...
COB	SD2-0461WA-005-F ^{(*)2} ₁	5W / 500 lm	Ø90x H55	Ø70	91.000	160.000
	SD2-0461WA-007-F11	7W / 700 lm	Ø100 x H65	Ø80	136.000	...
	SD2-0461WA-009-F11	9W / 900 lm	Ø110 x H70	Ø90	161.000	220.000
	SD2-0461WA-012-F11	Trực tiếp 12W / 1200 lm Gián tiếp 15W / 1500 lm	Ø125 x H80	Ø100	192.000	300.000
	SD2-0461WA-015-F11	15W / 1500 lm	Ø140x H90	Ø110	225.000	...
	SD2-0461WA-018-F11	18W / 1800 lm	Ø160 x H100	Ø130	274.000	...
	SD2-0461WA-020-F11	20W / 2000 lm	Ø180 x H110	Ø140	310.000	500.000
	SD2-0461WA-025-F11	25W / 2500 lm	Ø210 x H130	Ø170	398.000	740.000
	SD2-0461WA-030-F11	30W / 3000 lm	Ø230 x H140	Ø190	488.000	990.000

(*)1 ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 F1...: Điện áp trực tiếp (180-240V) | F2...: Điện áp gián tiếp (85-265V)

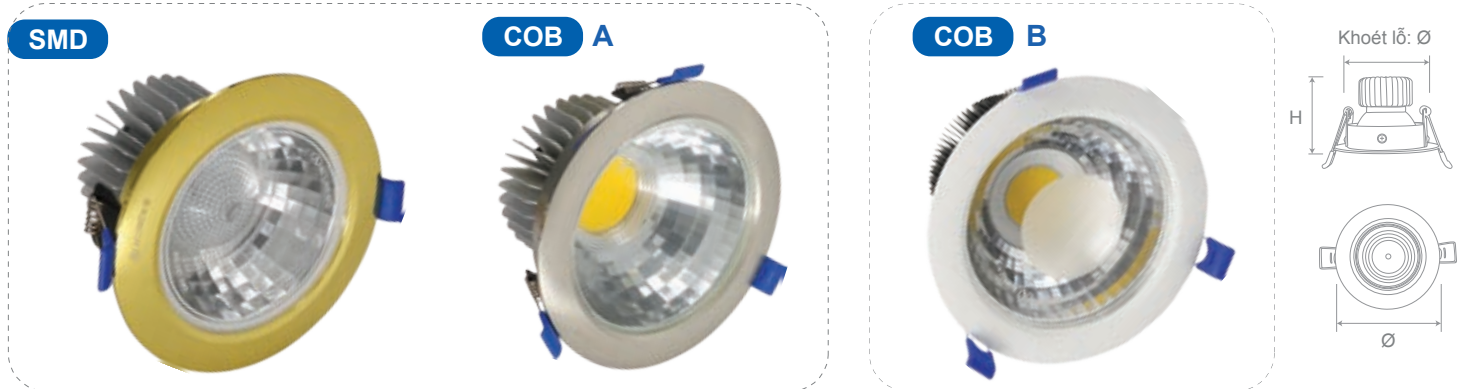
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN THE PEAK

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD & COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SMD	DD2-0351 ^{(*)2} KA-005-B ^{(*)1} 11	5W / 500 lm	Ø95 x H70	Ø75	247.000
	DD2-0351KA-007-B11	7W / 700 lm	Ø110 x H80	Ø90	303.000
	DD2-0351KA-009-B11	9W / 900 lm	Ø120 x H85	Ø105	355.000
	DD2-0351KA-012-B11	12W / 1200 lm	Ø150 x H90	Ø130	495.000
	DD2-0351KA-015-B11	15W / 1500 lm	Ø170 x H100	Ø145	606.000
COB A	SD2-0451KA-005-F ^{(*)1} 11	5W / 500 lm	Ø95 x H70	Ø75	266.000
	SD2-0451KA-010-F11	10W / 1000 lm	Ø110 x H75	Ø90	379.000
	SD2-0451KA-015-F11	15W / 1500 lm	Ø120 x H80	Ø105	452.000
	SD2-0451KA-020-F11	20W / 2000 lm	Ø150 x H90	Ø130	751.000
	SD2-0451KA-025-F11	25W / 2500 lm	Ø170 x H100	Ø145	895.000

(*)1 ...11: Ánh sáng trắng | ...12: Ánh sáng Vàng | ...13: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 KA: Xi Inox | YA: Xi màu vàng

	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
COB B	SD2-0551WA-009-F ^{(*)1} 11	9W / 900 lm	Ø110 x H75	Ø90	265.000
	SD2-0551WA-020-F11	20W / 2000 lm	Ø150 x H90	Ø125	440.000
	SD2-0551WA-025-F11	25W / 2500 lm	Ø170 x H100	Ø150	710.000
	SD2-0551WA-030-F11	30W / 3000 lm	Ø170 x H100	Ø150	800.000

(*)1 F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN THE PEAK

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
A	SD2-3411WB-010-F21	10W / 1300 lm	Ø100 x H60	Ø80	610.000
	SD2-3411WB-015-F21	15W / 1950 lm	Ø130 x H80	Ø105	825.000
B	SD2-3511WB-010-F21	10W / 1300 lm	Ø100 x H75	Ø80	641.000
	SD2-3511WB-015-F21	15W / 1950 lm	Ø140 x H95	Ø120	888.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

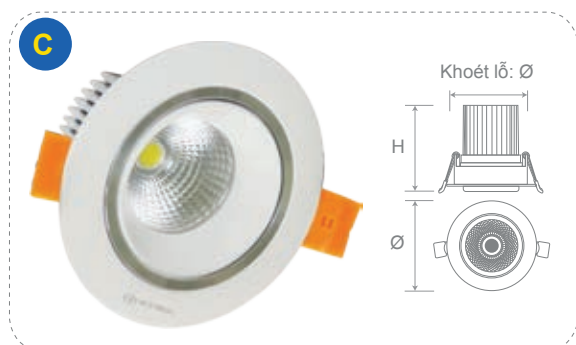
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU
Xoay 2 chiều, góc xoay ± 20°

MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
A	SD2-3352WI-010-F21	10W / 1300 lm	Ø95 x H90	Ø80	540.000
	SD2-3352WI-015-F21	15W / 1950 lm	Ø110 x H100	Ø100	716.000
B	SD2-3362WI-010-F21	10W / 1300 lm	L=W 95 x H90	Ø80	540.000
	SD2-3362WI-015-F21	15W / 1950 lm	L=W 110 x H100	Ø100	716.000



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU
Xoay 4 chiều, góc xoay ± 20°

MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
C	SD2-3651WW-007-F21	7W / 910 lm	Ø95 x H55	Ø80	526.000
	SD2-3651WW-010-F21	10W / 1300 lm	Ø110 x H60	Ø95	734.000
D	SD2-3661WW-007-F21	7W / 910 lm	L=W 95 x H55	Ø80	526.000
	SD2-3661WW-010-F21	10W / 1300 lm	L=W 110 x H60	Ø95	734.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

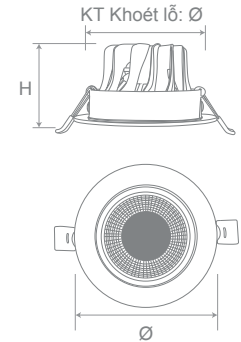


MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU
Xoay 2 chiều, góc xoay ± 24°



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SD2-0252UB-005-F11	5W / 500 lm	Ø85 x H50	Ø70	245.000
SD2-0252UB-010-F11	10W / 1000 lm	Ø110 x H55	Ø90	419.000
SD2-0252UB-015-F11	15W / 1500 lm	Ø135 x H70	Ø110	629.000

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 14° & 24°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

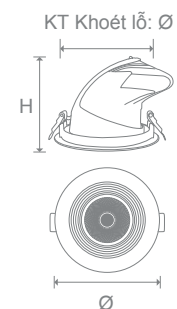


MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU
Xoay quanh trục, đảo chiều 60°



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SD2-3852DT-009-F11	9W / 900 lm	Ø90 x H75	Ø80	350.000
SD2-3852DT-012-F11	12W / 1200 lm	Ø110 x H90	Ø100	450.000
SD2-3852DT-018-F11	18W / 1800 lm	Ø135 x H110	Ø120	625.000
SD2-3852DT-024-F11	24W / 2400lm	Ø165 x H135	Ø150	750.000

(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU

CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU

Xoay **4** chiều, góc xoay $\pm 30^\circ$



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

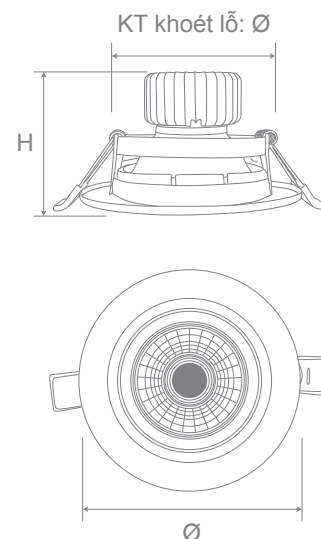
- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------

CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU

Xoay **2** chiều, góc xoay $\pm 30^\circ$



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Xoay 4 chiều	SD2-0754W ^(*2) V ^(*1) -005-F1 ¹	5W / 500 lm	Ø110 x H65	Ø80	231.000
	SD2-0754WV-010-F11	10W / 1000 lm	Ø125 x H80	Ø95	358.000
	SD2-0754WV-015-F11	15W / 1500 lm	Ø140 x H90	Ø110	440.000
Xoay 2 chiều	SD2-0952WV-005-F11	5W / 500 lm	Ø110 x H65	Ø80	210.000
	SD2-0952WV-010-F11	10W / 1000 lm	Ø125 x H80	Ø95	325.000
	SD2-0952WV-015-F11	15W / 1500 lm	Ø140 x H90	Ø110	400.000

(*1) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) WV: Vỏ trắng viền trắng | WI: Vỏ trắng viền đen

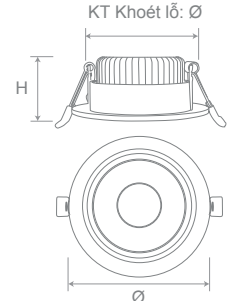
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DISCOVERY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào: **Đơn sắc** : 180-240VAC 50/60Hz
3 Chế độ sáng : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng	3 Chế độ sáng
-----------------------	----------------------------	---------------------	---------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Đơn sắc	3 chế độ sáng
DD2-0551 ^(*) AA-005-B11 ^(*)	5W / 450 lm	Ø95 x H45	Ø80	241.000	270.000
DD2-0551AA-007-B11	7W / 630 lm	Ø110 x H60	Ø95	291.000	365.000
DD2-0551AA-009-B11	9W / 810 lm	Ø125 x H60	Ø105	333.000	395.000
DD2-0551AA-012-B11	12W / 1080 lm	Ø140 x H60	Ø120	500.000	535.000
DD2-0551AA-015-B11	15W / 1350 lm	Ø160 x H65	Ø140	577.000	595.000

(*) AA: Mặt Xi Inox | YA: Mặt xi vàng

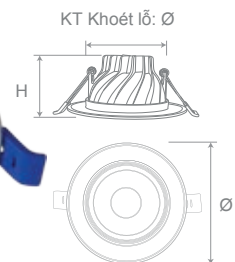
(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt | B27: 3 Chế độ sáng

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang: 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DD2-0151 ^(*) ZB-005-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø100 x H45	Ø65	241.000
DD2-0151ZB-007-B21	7W / 630 lm	Ø110 x H50	Ø75	291.000
DD2-0151ZB-009-B21	9W / 810 lm	Ø120 x H55	Ø85	333.000
DD2-0151ZB-012-B21	12W / 1080 lm	Ø140 x H60	Ø105	500.000

(*) ZB: Mặt Xi Inox xước | UB: Mặt sơn trắng

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

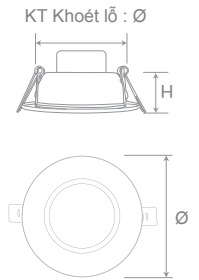
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DISCOVERY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DD2-2551 ^(*) AB-005- ^(*) B11	5W / 450 lm	Ø90 x H50	Ø70	130.000
DD2-2551AB-007-B11	7W / 630 lm	Ø110 x H50	Ø80	181.000
DD2-2551AB-009-B11	9W / 810 lm	Ø115 x H55	Ø90	231.000
DD2-2551AB-012-B11	12W / 1080 lm	Ø140 x H55	Ø110	326.000

(*) AB: Mặt Xi Inox xước | UB: Mặt sơn trắng

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

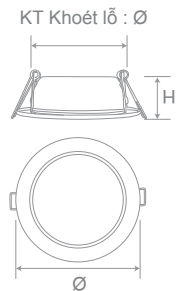
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW ERA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
DD2-2851WV-005- ^(*) B11	5W / 450 lm	Ø90 x H30	Ø75	72.000
DD2-2851WV-007-B11	7W / 630lm	Ø100 x H30	Ø85	78.000
DD2-2851WV-009-B11	9W / 810lm	Ø115 x H33	Ø100	93.000
DD2-2851WV-012-B11	12W / 1080lm	Ø130 x H36	Ø110	108.000
DD2-2851WV-015-B11	15W / 1350lm	Ø150 x H40	Ø120	125.000
DD2-2851WV-018-B11	18W / 1620lm	Ø170 x H45	Ø140	147.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt



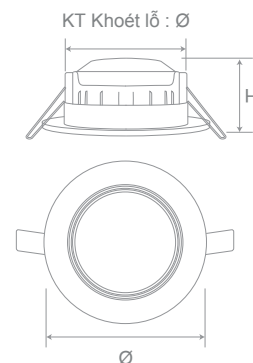
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW SUN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

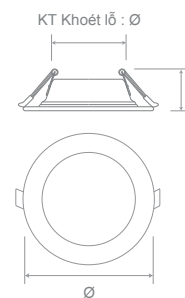
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
DD2-0371WV-005-B11	5W / 450 lm	Ø90 x H35	Ø70	77.000
DD2-0371WV-007-B11	7W / 630lm	Ø100 x H40	Ø80	86.000
DD2-0371WV-009-B11	9W / 810lm	Ø110 x H45	Ø90	98.000
DD2-0371WV-012-B11	12W / 1080lm	Ø125 x H50	Ø100	113.000
DD2-0371WV-015-B11	15W / 1350lm	Ø140 x H50	Ø110	128.000
DD2-0371WV-018-B11	18W / 1620lm	Ø160 x H55	Ø130	142.000
DD2-0371WV-021-B11	21W / 1890lm	Ø180 x H60	Ø140	160.000
DD2-0371WV-025-B11	25W / 2250lm	Ø210 x H65	Ø170	198.000
DD2-0371WV-030-B11	30W / 2700lm	Ø230 x H65	Ø190	230.000

ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW CENTURY



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
DD2-2761WV-005-B11	5W / 450 lm	Ø90 x H35	Ø70	54.000
DD2-2761WV-007-B11	7W / 630lm	Ø100 x H40	Ø80	62.000
DD2-2761WV-009-B11	9W / 810lm	Ø115 x H43	Ø90	75.000
DD2-2761WV-012-B11	12W / 1080lm	Ø130 x H46	Ø100	86.000
DD2-2761WV-015-B11	15W / 1350lm	Ø150 x H50	Ø110	97.000
DD2-2761WV-018-B11	18W / 1620lm	Ø170 x H55	Ø130	112.000
DD2-2761WV-021-B11	21W / 1890lm	Ø192 x H62	Ø140	130.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

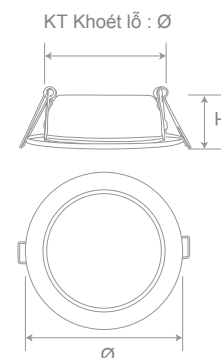
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW WAY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



LV : Mặt inox gương



KV : Mặt inox xước



YV : Mặt vàng

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
DD2-2951 KV -003- B11 ^(*)	3W / 270 lm	Ø80 x H30	Ø60	61.000
DD2-2951KV-005-B11	5W / 450 lm	Ø90 x H33	Ø70	73.000
DD2-2951KV-007-B11	7W / 630lm	Ø105 x H36	Ø85	82.000
DD2-2951KV-009-B11	9W / 810lm	Ø120 x H40	Ø95	98.000
DD2-2951KV-012-B11	12W / 1080lm	Ø140 x H45	Ø110	120.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | **B12**: Ánh sáng Vàng | **B13**: Ánh sáng vàng nhạt

(*) KV: Mặt inox xước | **LV**: Mặt inox gương | **YV**: Mặt vàng



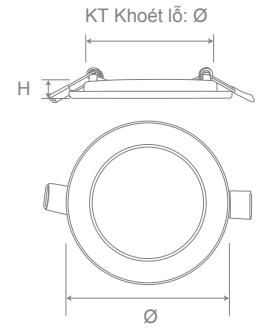
ĐÈN DOWNLIGHT SIÊU MỎNG PLANE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



LV : Mặt inox gương



KV : Mặt inox xước

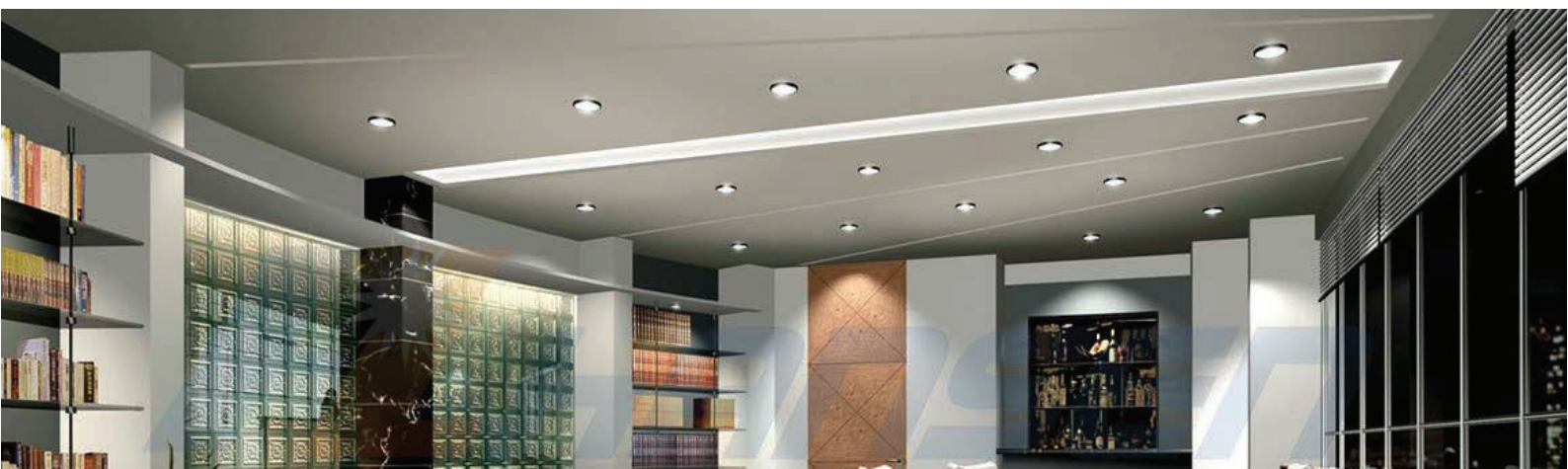


YV : Mặt vàng

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
DD2-4151 ^{(*)2} KV-003-J ^{(*)1} 21	3W / 270 lm	Ø80 x H10	Ø70	101.000
DD2-4151KV-005-J21	5W / 450 lm	Ø90 x H15	Ø80	115.000
DD2-4151KV-007-J21	7W / 630 lm	Ø105 x H15	Ø90	132.000
DD2-4151KV-009-J21	9W / 810 lm	Ø120 x H15	Ø100	157.000
DD2-4151KV-012-J21	12W / 1080 lm	Ø140 x H15	Ø120	185.000

(*)1 J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 KV: Mặt inox xước | LV: Mặt inox gương | YV: Mặt vàng



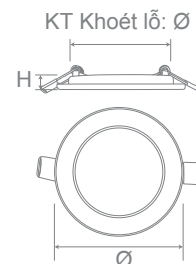
ĐÈN DOWNLIGHT SIÊU MỎNG PLANE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

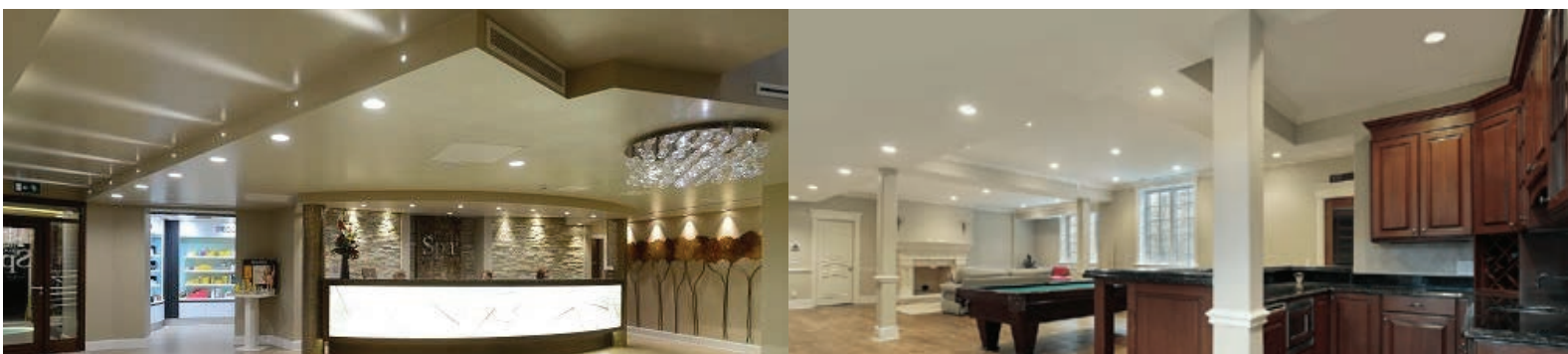
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chứa VAT)
DD2-4151WV-003-J21 ^(*1)	3W / 270 lm	Ø80 x H10	Ø70	84.000
DD2-4151WV-005-J21	5W / 450 lm	Ø90 x H15	Ø80	96.000
DD2-4151WV-007-J21	7W / 630 lm	Ø105 x H15	Ø90	106.000
DD2-4151WV-009-J21	9W / 810 lm	Ø120 x H15	Ø100	125.000
DD2-4151WV-012-J21	12W / 1080 lm	Ø140 x H15	Ø120	155.000
DD2-4151WV-112-J21	12W / 1080 lm	Ø170 x H15	Ø140	190.000
DD2-4151WV-015-J21	15W / 1350 lm	Ø170 x H15	Ø140	240.000
DD2-4151WV-115-J21	15W / 1350 lm	Ø195 x H15	Ø165	268.000
DD2-4151WV-018-J21	18W / 1620 lm	Ø195 x H15	Ø165	290.000
DD2-4151WV-118-J21	18W / 1620 lm	Ø225 x H15	Ø195	370.000
DD2-4151WV-021-J21	21W / 1890 lm	Ø225 x H15	Ø195	410.000

(*1) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt



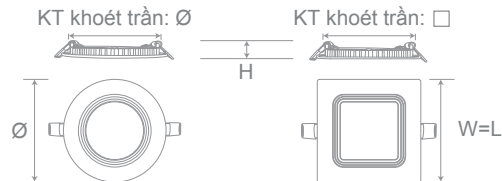
ĐÈN DOWNLIGHT SIÊU MỎNG PLANE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM - SƠN TRẮNG		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Tròn	DD2-1151WV-003-J21	3W / 270 lm	Ø90 x H12	Ø75	130.000
	DD2-1151WV-005-J21	5W / 450 lm	Ø120 x H12	Ø105	177.000
	DD2-1151WV-008-J21	8W / 720 lm	Ø150 x H12	Ø135	231.000
	DD2-1151WV-010-J21	10W / 900 lm	Ø175 x H12	Ø155	297.000
	DD2-1151WV-013-J21	13W / 1170 lm	Ø195 x H12	Ø175	338.000
	DD2-1151WV-015-J21	15W / 1350 lm	Ø225 x H12	Ø205	431.000
Vuông	DD2-1161WV-003-J21	3W / 270 lm	L=W 90 x H12	L=W 75	133.000
	DD2-1161WV-005-J21	5W / 450 lm	L=W 120 x H12	L=W 105	184.000
	DD2-1161WV-008-J21	8W / 720 lm	L=W 150 x H12	L=W 135	239.000
	DD2-1161WV-010-J21	10W / 900 lm	L=W 175 x H12	L=W 155	312.000
	DD2-1161WV-013-J21	13W / 1170 lm	L=W 190 x H12	L=W 175	348.000
	DD2-1161WV-015-J21	15W / 1350 lm	L=W 225 x H12	L=W 205	454.000

MÃ SẢN PHẨM - INOX XƯỚC		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Tròn	DD2-1051KV-004-J21	4W / 360 lm	Ø110 x H20	Ø95	181.000
	DD2-1051KV-006-J21	6W / 540 lm	Ø120 x H20	Ø105	212.000
	DD2-1051KV-008-J21	8W / 720 lm	Ø150 x H20	Ø135	270.000
	DD2-1051KV-010-J21	10W / 900 lm	Ø175 x H20	Ø155	355.000
	DD2-1051KV-014-J21	14W / 1260 lm	Ø195 x H20	Ø175	408.000
Vuông	DD2-1061KV-004-J21	4W / 360 lm	L=W 110 x H20	L=W 95	198.000
	DD2-1061KV-006-J21	6W / 540 lm	L=W 120 x H20	L=W 105	233.000
	DD2-1061KV-008-J21	8W / 720 lm	L=W 150 x H20	L=W 135	301.000
	DD2-1061KV-010-J21	10W / 900 lm	L=W 170 x H20	L=W 155	379.000
	DD2-1061KV-014-J21	14W / 1260 lm	L=W 195 x H20	L=W 175	425.000

(*) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt

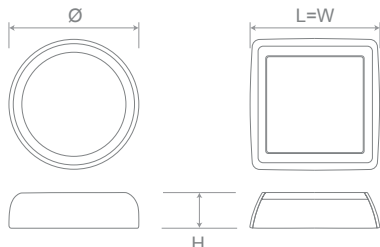
ĐÈN ỒP TRẦN ALPHA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Tròn	DA2-1371WV-005-J21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø125 x H45	216.000
	DA2-1371WV-010-J21	10W / 900 lm	Ø175 x H45	344.000
	DA2-1371WV-015-J21	15W / 1350 lm	Ø225 x H45	495.000
	DA2-1371WV-020-J21	20W / 1800 lm	Ø300 x H45	757.000
Vuông	DA2-1381WV-005-J21	5W / 450 lm	L=W 125 x H45	223.000
	DA2-1381WV-010-J21	10W / 900 lm	L=W 175 x H45	361.000
	DA2-1381WV-015-J21	15W / 1350 lm	L=W 225 x H45	513.000
	DA2-1381WV-020-J21	20W / 1800 lm	L=W 300 x H45	763.000

(*) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN ỒP TRẦN ALPHA PLUS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DA2-1371JV-012-B11 ^(*)	12W / 1080Lm	Ø180 x H50	367.000
DA2-1371JV-018-B11	18W / 1620 Lm	Ø220 x H150	402.000
DA2-1371JV-024-B11	24W / 2160 Lm	Ø265 x H55	507.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

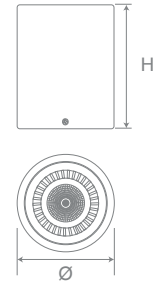
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI ĐẢO CHIỀU

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **Trực tiếp** : 180-240VAC 50/60Hz
Gián tiếp : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

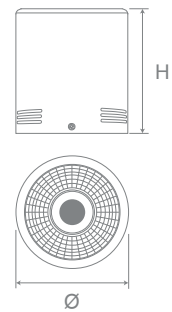
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DA2-3113WJ-003- ^(*) F2 ^(*) F1	3W / 300 Lm	Ø60 x H55	338.000
DA2-3113WJ-005-F11	5W / 500 Lm	Ø75 x H55	336.000
DA2-3113WJ-008-F11	8W / 800 Lm	Ø85 x H60	392.000
DA2-3113WJ-013-F11	13W / 1300 Lm	Ø115 x H85	703.000

(*) **F...1**: Ánh sáng trắng | **F...2**: Ánh sáng Vàng | **F...3**: Ánh sáng vàng nhạt

(*) **F1...**: Điện áp trực tiếp (180-240VAC) | **F2...**: Điện áp gián tiếp (85-265VAC)



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CC2-1754BB-009- ^(*) F1 ^(*) F1	9W / 900 Lm	Ø110 x H110	410.000
CC2-1754BB-012-F11	12W / 1200 Lm	Ø130 x H130	470.000
CC2-1754BB-015-F11	15W / 1500 Lm	Ø150 x H150	560.000

(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt

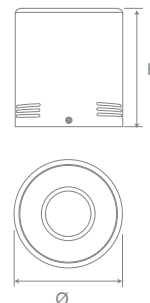
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI - SMD

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



CHỤP TRONG



CHỤP ĐỤC



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
CHỤP TRONG	CA2-1651 ^(*) WT-005- ^(*) B11	5W / 500 lm	Ø70 x H55	145.000
	CA2-1651WT-007-B11	7W / 700 lm	Ø80 x H60	168.000
	CA2-1651WT-009-B11	9W / 900 lm	Ø90 x H75	198.000
	CA2-1651WT-012-B11	12W / 1200 lm	Ø110 x H80	232.000
	CA2-1651WT-015-B11	15W / 1500 lm	Ø130 x H88	278.000
	CA2-1651WT-018-B11	18W / 1800 lm	Ø150 x H95	320.000
	CA2-1651WT-021-B11	21W / 2100 lm	Ø180 x H105	358.000
	CA2-1651WT-025-B11	25W / 2500 lm	Ø200 x H112	425.000
CHỤP ĐỤC	CA2-2951WV-005-B11	5W / 450 lm	Ø 70 x H55	121.000
	CA2-2951WV-007-B11	7W / 630lm	Ø 80 x H60	137.000
	CA2-2951WV-009-B11	9W / 810lm	Ø 90 x H75	168.000
	CA2-2951WV-012-B11	12W / 1080lm	Ø110 x H80	198.000
	CA2-2951WV-015-B11	15W / 1350lm	Ø130 x H90	245.000
	CA2-2951WV-018-B11	18W / 1620lm	Ø150 x H95	281.000
	CA2-2951WV-021-B11	21W / 1890lm	Ø180 x H105	326.000
	CA2-2951WV-025-B11	25W / 2250lm	Ø 200 x H112	410.000

(*) W...: Vỏ sơn trắng | B... : Vỏ sơn đen

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13 : Ánh sáng vàng nhạt



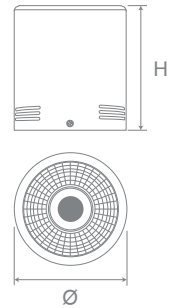
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI - COB

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
THẤP	CA2-1651 ^(*) WT-005-F11 ^(*)	5W / 500 lm	Ø70 x H55	150.000
	CA2-1651WT-007-F11	7W / 700 lm	Ø80 x H60	220.000
	CA2-1651WT-009-F11	9W / 900 lm	Ø90 x H75	265.000
	CA2-1651WT-012-F11	12W / 1200 lm	Ø110 x H80	315.000
	CA2-1651WT-015-F11	15W / 1500 lm	Ø130 x H88	385.000
	CA2-1651WT-018-F11	18W / 1800 lm	Ø150 x H95	432.000
	CA2-1651WT-025-F11	25W / 2500 lm	Ø180 x H105	530.000
	CA2-1651WT-030-F11	30W / 3000 lm	Ø200 x H112	620.000
CAO	CA2-1751WT-007-F11	7W / 700 lm	Ø70 x H100	235.000
	CA2-1751WT-009-F11	9W / 900 lm	Ø80 x H110	264.000
	CA2-1751WT-012-F11	12W / 1200 lm	Ø90 x H100	295.000
	CA2-1751WT-015-F11	15W / 1500 lm	Ø110 x H110	342.000
	CA2-1751WT-020-F11	20W / 1800 lm	Ø130 x H130	425.000
	CA2-1751WT-025-F11	25W / 2500 lm	Ø150 x H150	489.000
	CA2-1751WT-030-F11	30W / 3000 lm	Ø180 x H180	605.000
	CA2-1751WT-035-F11	35W / 3500 lm	Ø200 x H180	660.000

(*) **WT**: Vỏ sơn trắng | **BT**: Vỏ sơn đen

(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt

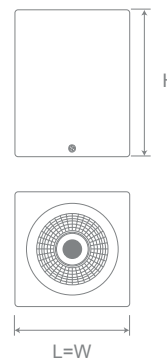
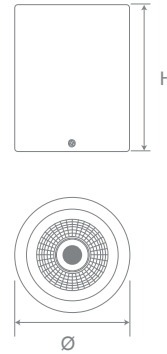
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI - ALOMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
TRÒN	DA2-3751 ^(*) WW-012-F11 ^(*)	12W / 1200 lm	Ø90 x H90	479.000
	DA2-3751WW-018-F11	18W / 1800 lm	Ø110 x H120	667.000
	DA2-3751WW-024-F11	24W / 2400 lm	Ø130 x H150	884.000
	DA2-3751WW-030-F11	30W / 3000 lm	Ø170 x H180	1.166.000
VUÔNG	DA2-3761WW-012-F11	12W / 1200 lm	L=W90 x H90	528.000
	DA2-3761WW-018-F11	18W / 1800 lm	L=W110 x H125	757.000
	DA2-3761WW-024-F11	24W / 2400 lm	L=W130 x H135	990.000
	DA2-3761WW-030-F11	30W / 3000 lm	L=W160 x H160	1.281.000

(*) **WW**: Vỏ sơn trắng | **BB**: Vỏ sơn đen

(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt



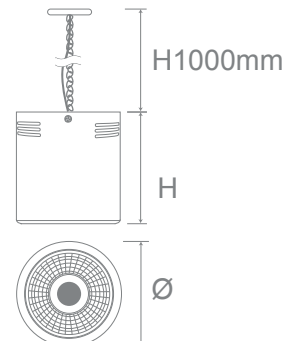
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI COB - KIỂU TREO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

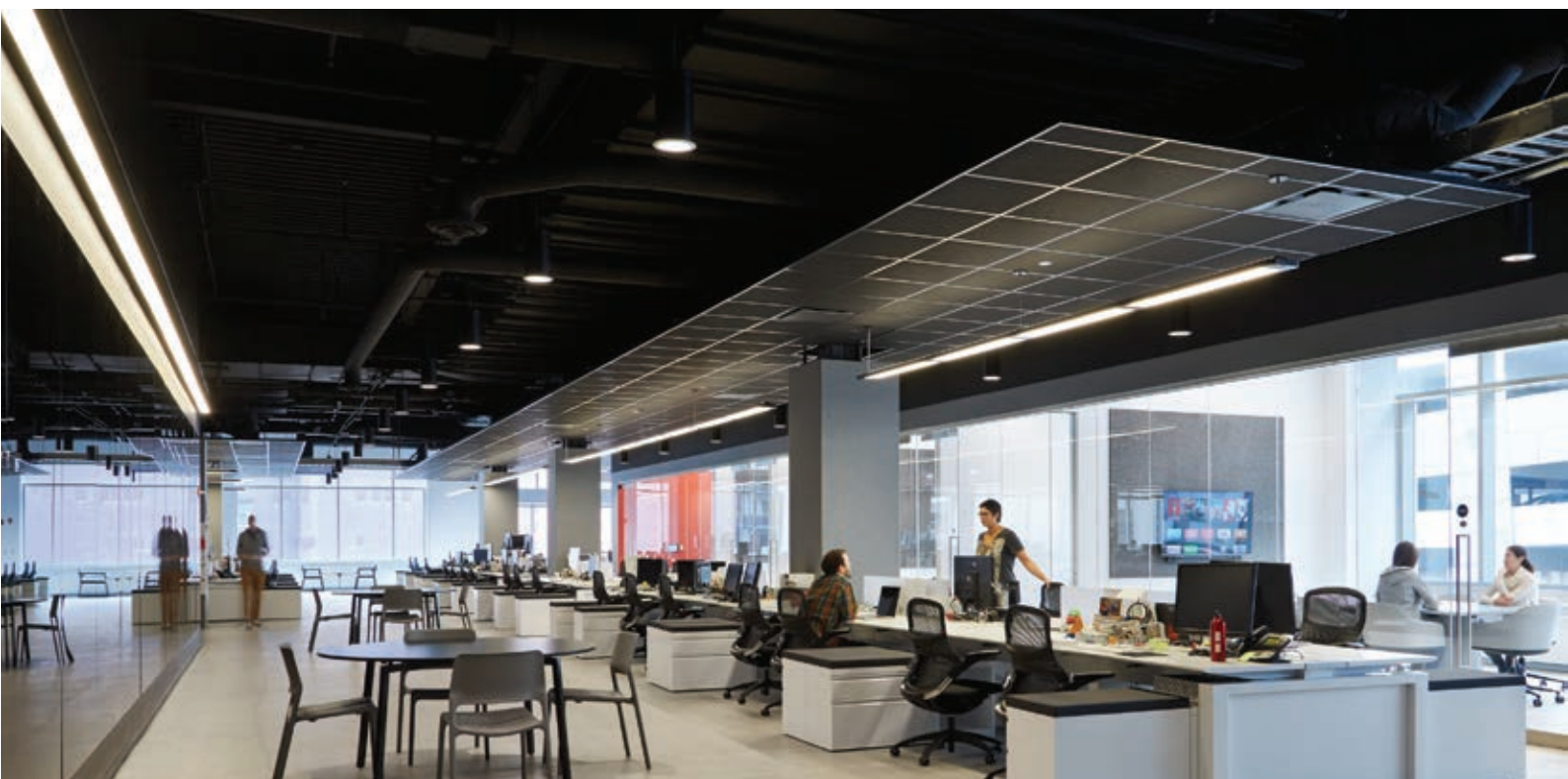
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CC2-1851 ^(*) WT-020-F11 ^(*)	20W / 2000 lm	Ø130 x H130	670.000
CC2-1851WT-025-F11	25W / 2500 lm	Ø150 x H150	710.000
CC2-1851WT-030-F11	30W / 3000 lm	Ø180 x H180	850.000
CC2-1851WT-035-F11	35W / 3500 lm	Ø200 x H180	990.000

(*) WT: Vỏ sơn trắng | BT: Vỏ sơn đen

(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt



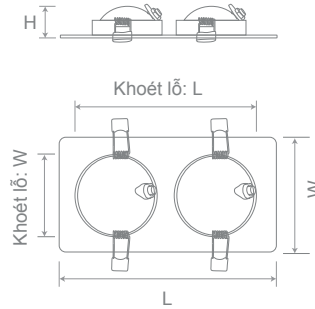
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-V

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **Trực tiếp** : 180-240VAC 50/60Hz
Gián tiếp : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt	SD2-3013WJ-003-F21 ^(*2)*1)	3W / 300 lm	L=W70 x H25	L=W50	268.000
	SD2-3013WJ-005-F11	5W / 500 lm	L=W90x H30	L=W75	275.000
	SD2-3013WJ-008-F11	8W / 800 lm	L=W120 x H35	L=W90	318.000
2 mắt	SD2-3023WJ-005-F21	5W / 500 lm	L135 x W70 x H25	L115 x W50	478.000
	SD2-3023WJ-008-F11	8W / 800 lm	L175 x W90 x H30	L150 x W75	526.000
	SD2-3023WJ-016-F11	16W / 1600 lm	L230 x W120 x H35	L180 x W85	607.000
3 mắt	SD2-3033WJ-008-F21	8W / 800 lm	L200 x W70 x H25	L175 x W50	693.000
	SD2-3033WJ-015-F11	15W / 1500 lm	L255 x W90 x H30	L235 x W75	787.000
	SD2-3033WJ-024-F11	24W / 2400 lm	L345 x W120 x H35	L280 x W90	900.000
4 mắt	SD2-3043WJ-032-F11	32W / 3200 lm	L=W230 x H35	L=W185	1.177.000

(*1) F...1: Ánh sáng trắng | F...2: Ánh sáng Vàng | F...3: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) F1...: Điện áp trực tiếp (180-240VAC) | F2...: Điện áp gián tiếp (85-265VAC)



ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-V

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **Trực tiếp** : 180-240VAC 50/60Hz
Gián tiếp : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Khoét lỗ: L



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOẾT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt				
SD2-3113WJ-003-F ^(*1) ₂₁	3W / 300 lm	Ø70 x H30	Ø55	268.000
SD2-3113WJ-005-F11	5W / 500 lm	Ø90 x H30	Ø75	236.000
SD2-3113WJ-008-F11	8W / 800 lm	Ø110 x H35	Ø85	318.000
SD2-3113WJ-012-F11	12W / 1200 lm	Ø140 x H50	Ø125	679.000
2 mắt				
SD2-3123WJ-016-F11	16W / 1600 lm	L225 x W120 x H35	L185 x W85	607.000

(*1) F...1: Ánh sáng trắng | F...2: Ánh sáng Vàng | F...3: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) F1...: Điện áp trực tiếp (180-240VAC) | F2...: Điện áp gián tiếp (85-265VAC)



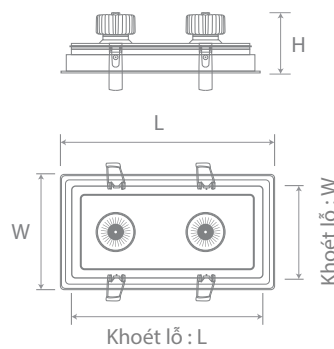
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-D

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt				
SD2-1414WB-005-F11 ^(*)	5W / 500 lm	L=W120 x H75	L=W100	220.000
SD2-1414WB-010-F11	10W / 1000 lm	L=W150 x H85	L=W130	310.000
SD2-1414WB-012-F11	12W / 1200 lm	L=W180 x H110	L=W160	370.000
2 mắt				
SD2-1424WB-010-F11	10W / 1000 lm	L220 x W120 x H75	L200 x W100	375.000
SD2-1424WB-020-F11	20W / 2000 lm	L280 x W150 x H85	L260 x W130	565.000
SD2-1424WB-024-F11	24W / 2400 lm	L320 x W180 x H110	L300 x W160	615.000
3 mắt				
SD2-1434WB-015-F11	15W / 1500 lm	L320 x W120 x H75	L310 x W100	520.000
SD2-1434WB-030-F11	30W / 3000 lm	L410 x W150 x H85	L390 x W130	675.000
SD2-1434WB-036-F11	36W / 3600 lm	L460 x W180 x H110	L440 x W160	890.000
4 mắt				
SD2-1444WB-020-F11	20W / 2000 lm	L=W240 x H75	L=W220	1.024.000
SD2-1444WB-040-F11	40W / 4000 lm	L=W300 x H85	L=W280	1.316.000
SD2-1444WB-048-F11	48W / 4800 lm	L=W340 x H110	L=W320	1.432.000

(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt



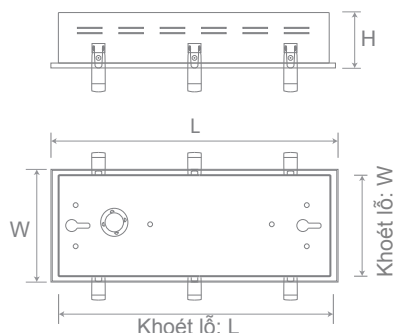
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-A

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



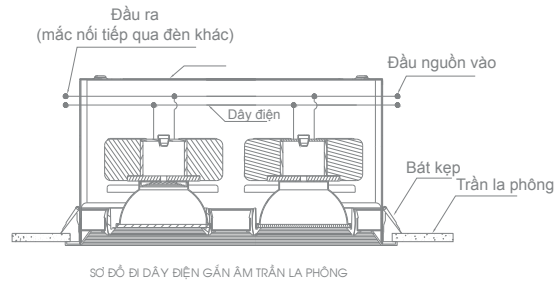
MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt				
SD2-1514WB-005-F11	5W / 500 lm	L=W120 x H80	L=W100	282.000
SD2-1514WB-010-F11	10W / 1000 lm	L=W150 x H100	L=W130	410.000
SD2-1514WB-012-F11	12W / 1200 lm	L=W180 x H120	L=W150	490.000
2 mắt				
SD2-1524WB-010-F11	10W / 1000 lm	L220 x W120 x H80	L210 x W110	480.000
SD2-1524WB-020-F11	20W / 2000 lm	L280 x W150 x H100	L265 x W135	695.000
SD2-1524WB-024-F11	24W / 2400 lm	L320 x W180 x H120	L310 x W160	760.000
3 mắt				
SD2-1534WB-015-F11	15W / 1500 lm	L320 x W120 x H80	L310 x W110	650.000
SD2-1534WB-030-F11	30W / 3000 lm	L410 x W150 x H100	L395 x W135	860.000
SD2-1534WB-036-F11	36W / 3600 lm	L460 x W180 x H120	L440 x W160	1.050.000
4 mắt				
SD2-1544WB-020-F11	20W / 2000 lm	L=W240 x H80	L=W225	1.316.000
SD2-1544WB-040-F11	40W / 4000 lm	L=W300 x H100	L=W280	1.620.000
SD2-1544WB-048-F11	48W / 4800 lm	L=W340 x H120	L=W315	1.770.000

(*1) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

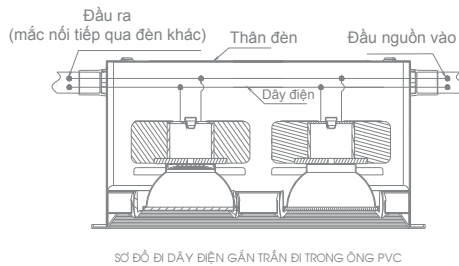
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-A CÁC CÁCH LẮP ĐẶT & SƠ ĐỒ ĐI DÂY ĐIỆN



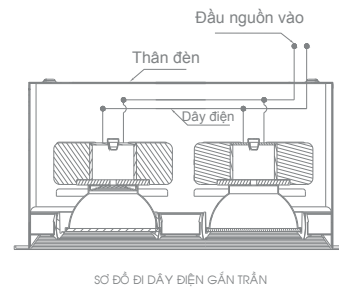
Gắn âm trần



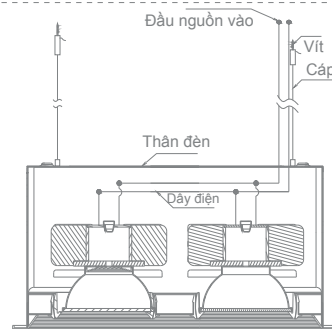
Gắn nổi (phù hợp cho hệ thống điện đi nổi)



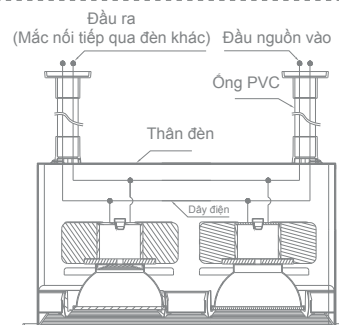
Gắn nổi (phù hợp cho hệ thống điện đi âm)



Gắn treo trần bằng cáp

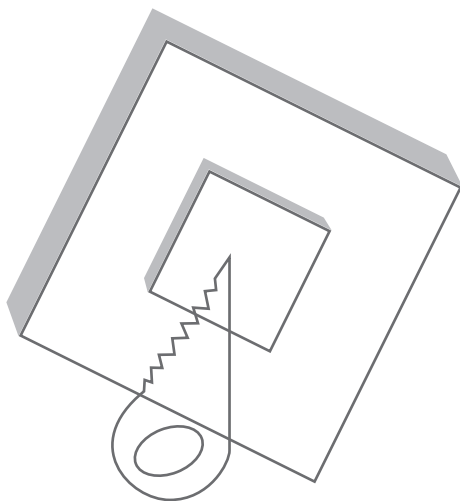


Gắn treo trần bằng ống

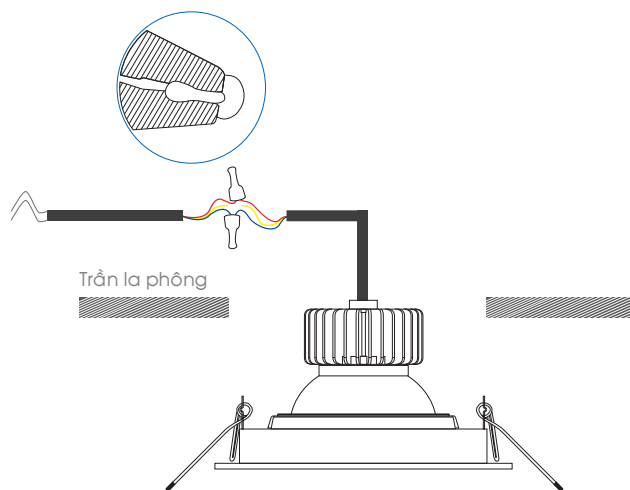


ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-A & D HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

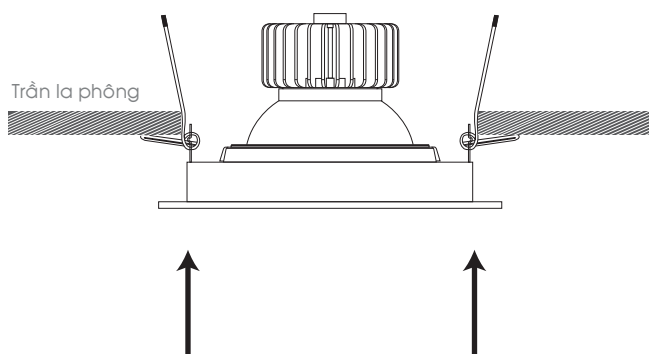
Bước 1: Khoét lỗ theo đúng kích



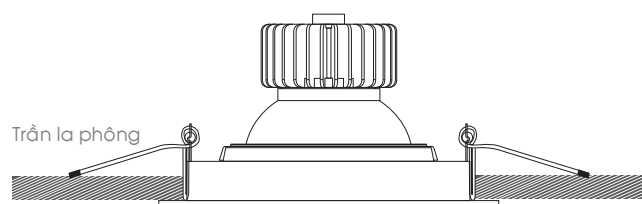
Bước 2 : Đấu nối dây vào điện nguồn



Bước 3: Canh chỉnh bát kẹp như hình và đẩy đèn lên theo chiều mũi tên



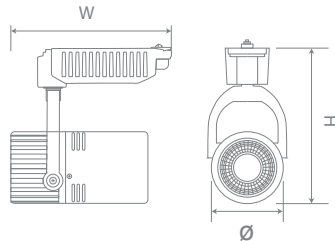
Bước 4 : Hoàn chỉnh



ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

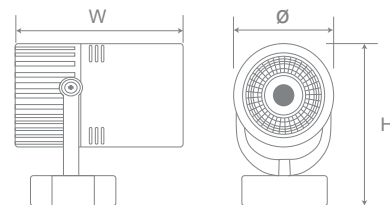


MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-2153 ^(*) WW-007-F11 ^(*)	7W / 700 lm	Ø70 x W140 x H105	220.000
SI2-2153WW-009-F11	9W / 900 lm	Ø70 x W140 x H105	240.000
SI2-2153WW-012-F11	12W / 1200 lm	Ø80 x W150 x H120	278.000
SI2-2153WW-015-F11	15W / 1500 lm	Ø90 x W160 x H190	355.000
SI2-2153WW-020-F11	20W / 2000 lm	Ø110 x W186 x H220	470.000



- ✓ 5W
- ✓ 7W

- ✓ 9W
- ✓ 12W
- ✓ 15W
- ✓ 20W



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-1953WW-005-F11	5W / 500 lm	Ø70 x W60 x H90	198.000
SI2-1953WW-007-F11	7W / 700 lm	Ø80 x W60 x H90	228.000
SI2-1953WW-009-F11	9W / 900 lm	Ø70 x W105 x H115	232.000
SI2-1953WW-012-F11	12W / 1200 lm	Ø80 x W150 x H120	272.000
SI2-1953WW-015-F11	15W / 1500 lm	Ø90 x W200 x H160	353.000
SI2-1953WW-020-F11	20W / 2000 lm	Ø110 x W220 x H180	435.000

(*) WW: Vỏ sơn trắng | BB: Vỏ sơn đen

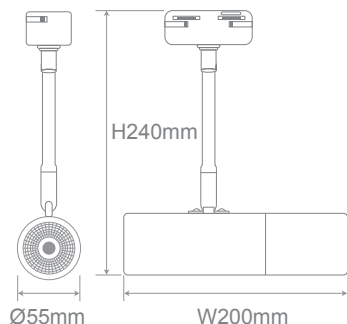
(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC/ 50Hz
: 85-265VAC/50Hz
- Led Module : COB ACUMEN & COB NICHIA - JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (**Acumen**) | 160 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu : 61° (Thấu kính) | 65° (chóa)
- Tuổi thọ : 50.000hrs

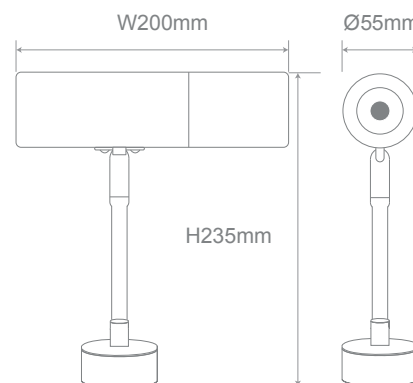


MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED SI2-2353 ^(*) WW -009- ^(*) F11	9W / 900 lm	499.000
NICHIA LED - JAPAN SI2-2383WW-009-F21	9W / 1170 lm	705.000



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED SI2-1353 ^(*) WW -009- ^(*) F11	9W / 900 lm	499.000
NICHIA LED - JAPAN SI2-1383WW-009-F21	9W / 1170 lm	705.000

(*) **WW**: Vỏ sơn trắng | **BB**: Vỏ sơn đen

(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt

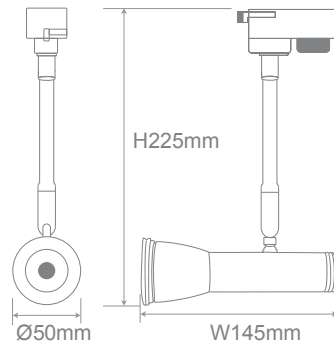
ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

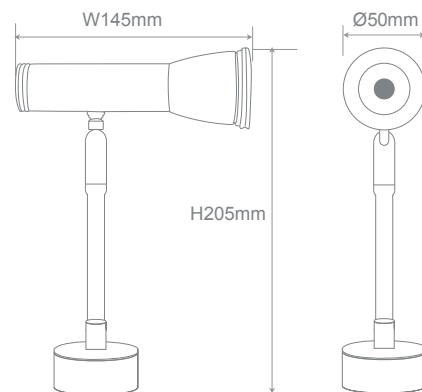
- Điện áp vào **Acumen**: 180-240VAC/ 50Hz
Nichia: 85-265VAC/50Hz
- Led Module : COB ACUMEN & COB NICHIA - JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (**Acumen**) | 160 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu : 61° (Thấu kính) | 65° (chóa)
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED Thấu kính (Góc chiếu : 61°): SI2-2250 ^(*) <u>WW</u> -007- ^(*) <u>F11</u> Chóa (Góc chiếu : 65°): SI2-2253WW-007-F11	7W / 700 lm	299.000
NICHIA LED - JAPAN Thấu kính (Góc chiếu : 61°): SI2-2280WW-007-F21 Chóa (Góc chiếu : 65°): SI2-2283WW-007-F21	7W / 910 lm	485.000



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED Thấu kính (Góc chiếu : 61°): SI2-1250 ^(*) <u>WW</u> -007- ^(*) <u>F11</u> Chóa (Góc chiếu : 65°): SI2-1253WW-007-F11	7W / 700 lm	299.000
NICHIA LED - JAPAN Thấu kính (Góc chiếu : 61°): SI2-1280WW-007-F21 Chóa (Góc chiếu : 65°): SI2-1283WW-007-F21	7W / 910 lm	485.000

(*) **WW**: Vỏ sơn trắng | **BB**: Vỏ sơn đen

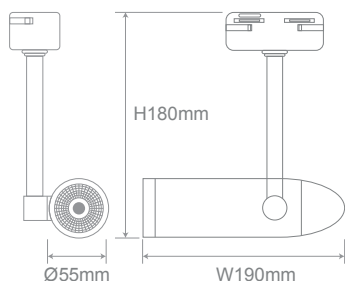
(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào: **Acumen**: 180-240VAC/ 50Hz
Nichia: 85-265VAC/50Hz
- Led Module: COB ACUMEN & COB NICHIA - JAPAN
- Hiệu suất phát quang: 120 lm/W (**Acumen**) | 160 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu: 61° (Thấu kính) | 65° (chóa)
- Tuổi thọ: 50.000hrs



MÀU ÁNH SÁNG

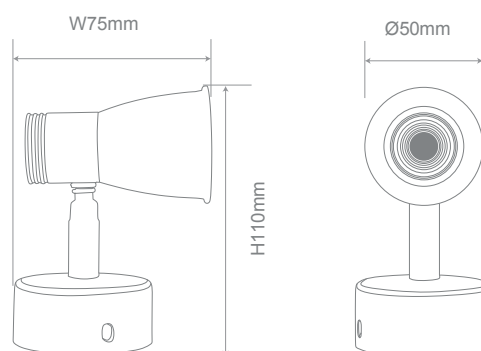
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED SI2-2453 ^(*) WW-009-F11 ^(*)	9W / 900 lm	455.000
NICHIA LED - JAPAN SI2-2483WW-009-F21	9W / 1170 lm	645.000



Thấu kính

Chóa



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED Thấu kính (Góc chiếu: 61°): SI2-1150 ^(*) WW-005-F11 ^(*) Chóa (Góc chiếu: 65°): SI2-1153WW-005-F11	5W / 500 lm	166.000
NICHIA LED - JAPAN Thấu kính (Góc chiếu: 61°): SI2-1180WW-005-F21 Chóa (Góc chiếu: 65°): SI2-1183WW-005-F21	5W / 650 lm	360.000

(*) **WW**: Vỏ sơn trắng | **BB**: Vỏ sơn đen

(*) **F11**: Ánh sáng trắng | **F12**: Ánh sáng Vàng | **F13**: Ánh sáng vàng nhạt

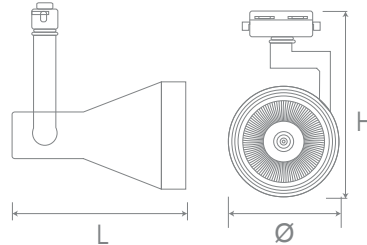
ĐÈN SPOTLIGHT BÓNG PAR

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

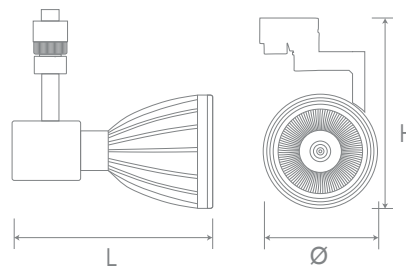
- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : COB NICHIA-JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 24° & 36°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

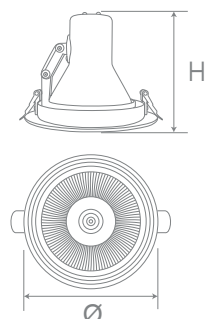
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-40 ^(*) 24WW-010-S3 ^(*) 1	10W / 1300 lm	Ø115 x W150 x H200	805.000



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-4124BB-007-S31	7W / 910lm	Ø65 x W110 x H165	617.000
SI2-4124BB-010-S31	10W / 1300 lm	Ø95 x W140 x H180	812.000
SI2-4124BB-015-S31	10W / 1300 lm	Ø120 x W158 x H205	902.000



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU

Xoay 4 chiều, góc xoay ± 80°

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-3824WW-010-S31	10W / 1300 lm	Ø180 x H150	1.040.000

(*) 24: Góc chiếu 24° | 36: Góc chiếu 36°

(*) S31: Ánh sáng trắng | S32: Ánh sáng Vàng | S33: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN STAGE SPOTLIGHT BÓNG PAR

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **COB NICHIA-JAPAN**
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 24° & 36°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Thanh ray	SI2-0160BB-003-Q21 ^(*)	3W / 390lm	Ø50 x W150 x H130	763.000
	SI2-0124BB-010-S31	10W / 1300 lm	Ø98 x W230 x H230	1.470.000
Đế ngồi	SF2-0160BB-003-Q21	3W / 390lm	Ø50 x W150 x H85	763.000
	SF2-0124BB-010-S31	10W / 1300 lm	Ø98 x W230 x H200	1.470.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Thanh ray	SI2-0224BB-010-S31 ^(*)	10W / 1300 lm	Ø98 x W210 x H190	1.320.000
Đế ngồi	SF2-0224BB-010-S31	10W / 1300 lm	Ø98 x W210 x H150	1.320.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SI2-0324BB-010-S31		10W / 1300 lm	Ø98 x W230 x H200	1.910.000

(*) 24: Góc chiếu 24° | 36: Góc chiếu 36°

(*) ...31: Ánh sáng trắng | ...32: Ánh sáng Vàng | ...33: Ánh sáng vàng nhạt



TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT
DESIGNED & PRODUCED CONFORM WITH
IEC 62717; IEC 62031; TCVN 8781

ĐÈN SPOTLIGHT SWIDEN

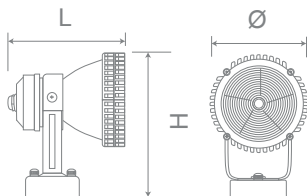
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

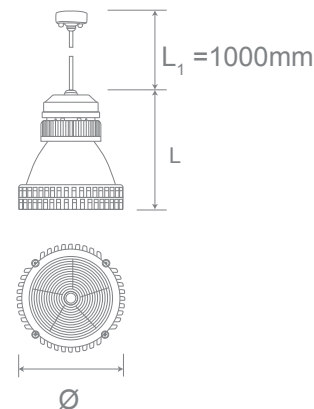
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng	Xanh lá	RGB
-----------------------	----------------------------	---------------------	---------	-----

Gắn nổi



Gắn treo



MÀU ÁNH SÁNG	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Vàng	^(*) AT2-2253HB-005-F ^(*) F11	5W / 500lm	Ø90 x L118 x H140	242.000
Vàng nhạt	AT2-2253HB-010-F11	10W / 1000 lm	Ø130 x L153 x H190	317.000
Trắng	AT2-2253HB-015-F11	15W / 1500 lm	Ø160 x L190 x H275	414.000

(*) AT2: Loại gắn nổi | AC2: Loại gắn treo

(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

MÀU ÁNH SÁNG	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
RGB	^(*) AT2-2253HB-005-F46	5W	Ø90 x L118 x H140	350.000
	AT2-2253HB-010-F46	10W	Ø130 x L153 x H190	402.000
	AT2-2253HB-020-F46	20W	Ø160 x L190 x H275	553.000
	AT2-2253HB-030-F46	30W	Ø190 x L220 x H330	786.000
	AT2-2253HB-050-F46	50W	Ø190 x L220 x H330	1.118.000

Xanh lá	AT2-2253HB-010-F14	10W	Ø130 x L153 x H190	402.000
----------------	--------------------	-----	--------------------	---------

(*) AT2: Loại gắn nổi | AC2: Loại gắn treo



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

ĐÈN CHÓA TREO IDOL



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				KHÔNG có chén treo	CÓ chén treo
SMD LED	IC2-0204WT-015-B11 ^(*)	15W / 1500 lm	Ø240 x H140	123.000	139.000
	IC2-0204WT-020-B11	20W / 2000 lm	Ø275 x H155	165.000	181.000
	IC2-0204WT-025-B11	25W / 2500 lm	Ø310 x H170	228.000	244.000
E27	IC2-0204WT-240-Y00		Ø240 x H140	65.000	81.000
	IC2-0204WT-275-Y00		Ø275 x H155	87.000	103.000
	IC2-0204WT-310-Y00		Ø310 x H170	118.000	134.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) 0204: không có chén treo | 0205: có chén treo

ĐÈN HIGHBAY HORIZON



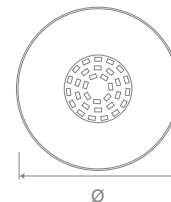
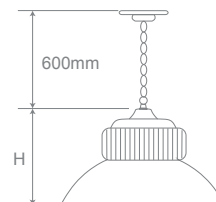
MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
HF2-0202AV-050-B11 ^(*)	50W / 4500 lm	Ø350 x H180	501.000
HF2-0202AV-070-B11	70W / 6300 lm	Ø375 x H180	652.000
HF2-0202AV-100-B11	100W / 9000 lm	Ø450 x H200	984.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN HIGHBAY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp: **GIÁN TIẾP** : 85-265 VAC 50/60Hz | **TRỰC TIẾP** : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP 60
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

THE MOON



THE MORNING



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Gián tiếp	Trực tiếp
THE MOON Góc chiếu: 90°	HC2-0590UB-100-B21 ^(*)	100W / 10.000 lm	Ø410 x H280	1.780.000	1.340.000
	HC2-0590UB-150-B21 ^(*)	150W / 15.000 lm	Ø410 x H280	2.300.000	1.590.000
THE MORNING Góc chiếu: 90°	HC2-0590TB-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø410 x H280	2.300.000	1.860.000
	HC2-0590TB-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø410 x H280	2.880.000	2.180.000

THE MOON



THE MORNING



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Gián tiếp	Trực tiếp
THE MOON Góc chiếu: 60°	HC2-0560UA-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø400 x H460	1.850.000	1.410.000
	HC2-0560UA-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø400 x H460	2.380.000	1.670.000
THE MORNING Góc chiếu: 60°	HC2-0560TA-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø410 x H460	2.620.000	2.200.000
	HC2-0560TA-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø410 x H460	3.150.000	2.440.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) B21: Điện áp gián tiếp | B11: Điện áp trực tiếp

(*) A: Tản nhiệt inox trắng | B: Tản nhiệt sơn đen



ĐÈN HIGHBAY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : **GIÁN TIẾP** : 85-265 VAC 50/60Hz | **TRỰC TIẾP** : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP 60
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

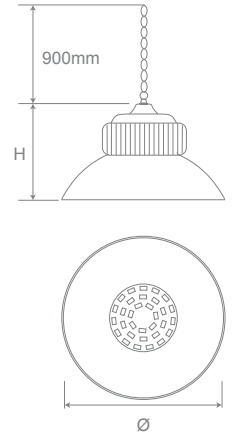
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



DIAMOND



PERFECTION



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Gián tiếp	Trực tiếp
DIAMOND Góc chiếu: 90°	HC2-0460AT-100-B21 ^(*)	100W / 10.000 lm	Ø400 x H390	2.020.000	1.695.000
	HC2-0460AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø400 x H400	2.550.000	1.950.000
PERFECTION Góc chiếu: 90°	HC2-0459AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø410 x H390	2.020.000	1.695.000
	HC2-0459AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø410 x H400	2.550.000	1.950.000

✓ 100W

✓ 150W



DIAMOND

✓ 200W

✓ 250W



✓ 100W

✓ 150W



PERFECTION

✓ 200W

✓ 250W



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Gián tiếp	Trực tiếp
DIAMOND Góc chiếu: 120°	HC2-0440AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø450 x H280	1.800.000	1.470.000
	HC2-0440AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø450 x H290	2.320.000	1.720.000
	HC2-0440AT-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø500 x H300	3.250.000	2.600.000
	HC2-0440AT-250-B21	250W / 25.000 lm	Ø500 x H320	3.800.000	
PERFECTION Góc chiếu: 120°	HC2-0439AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø420 x H300	1.800.000	1.470.000
	HC2-0439AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø420 x H310	2.320.000	1.720.000
	HC2-0439AT-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø470 x H330	3.250.000	2.600.000
	HC2-0439AT-250-B21	250W / 25.000 lm	Ø470 x H350	3.800.000	

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) B21: Điện áp gián tiếp | B11: Điện áp trực tiếp



TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT
DESIGNED & PRODUCED CONFORM WITH
IEC 62717; IEC 62031; TCVN 8781

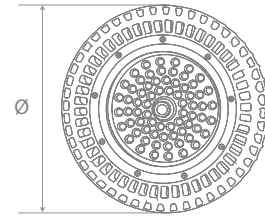
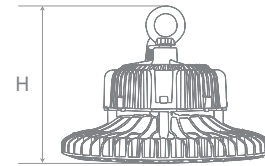
ĐÈN HIGH BAY UFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
IC2-0351BB-050-B21 ^(*)	50W / 5.000 lm	Ø220 x H175	1.720.000
IC2-0351BB-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø280 x H180	2.720.000
IC2-0351BB-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø340 x H192	3.960.000
IC2-0351BB-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø400 x H210	5.180.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt



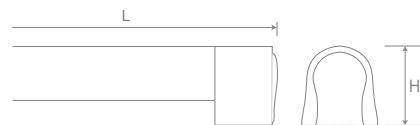
BÓNG TUBE EVENT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

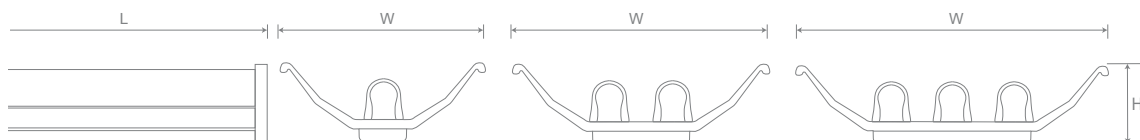
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
TN2-1012WV-018- H21	18W / 1620 lm	L1200 x W32 x H35	235.000
TN2-1012WV-021-H21	21W / 1890 lm	L1200 x W32 x H35	334.000

MÁNG V TUBE EVENT



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng 1 LN2-2921WV-120- H21	21W / 1890 lm	L1254 x W163 x H63	754.000
Máng 2 LN2-2942WV-120-H21	42W / 3780 lm	L1254 x W203 x H63	1.208.000
Máng 3 LN2-2963WV-120-H21	63W / 5670 lm	L1254 x W253 x H63	1.752.000

(*) **H21**: Ánh sáng trắng | **H22**: Ánh sáng Vàng | **H23**: Ánh sáng vàng nhạt

(*) Giá đã bao gồm tube led Event và bộ cáp treo 2 sợi dài 1m/sợi.

BÓNG PC - BÓNG THỦY TINH | T8

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



Bóng PC



Bóng Thủy Tinh



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Bóng PC	0.6m	ZI2-6410AV-060-H21 ^(*)	9W / 810lm	L600 x Ø28	112.000
	1.2m	ZI2-6410AV-120-H21	18W / 1620 lm	L1200 x Ø28	188.000
Bóng Thủy tinh	0.6m	ZI2-4810TV-060-H21	9W / 810 lm	L600 x Ø28	89.000
	1.2m	ZI2-4818TV-120-H21	18W / 1620 lm	L1200 x Ø28	123.000

MÁNG TUBE | T8



Máng MB1



Máng MB2



Máng MC1



Máng MC2

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng + Bóng PC (Đơn)	0.6m	LN2-1409WV-060-X21 ^(*)	9W / 810 lm	L600 x W32 x H44	135.000
	1.2m	LN2-1418WV-120-X21	18W / 1620 lm	L1200 x W32 x H44	230.000
Máng + Bóng PC (Đôi)	0.6m	LN21518WV-060-X21	18W / 1620 lm	L600 x W74 x H44	255.000
	1.2m	LN2-1536WV-120-X21	36W / 3240 lm	L1200 x W74 x H44	420.000
Máng + Bóng thủy tinh (Đơn)	0.6m	LN2-1409WV-060-X41	9W / 810 lm	L600 x W32 x H44	109.000
	1.2m	LN2-1418WV-120-X41	18W / 1620 lm	L1200 x W32 x H44	165.000
Máng + Bóng thủy tinh (Đôi)	0.6m	LN21518WV-060-X41	18W / 1620 lm	L600 x W74 x H44	200.000
	1.2m	LN2-1536WV-120-X41	36W / 3240 lm	L1200 x W74 x H44	298.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt



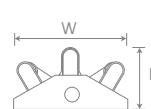
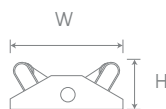
MÁNG ĐÈN V-SHAPE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng + Bóng PC	Máng 1	LN2-1718WV-120-X2 ^(*) 1	18W / 1620 lm	L1240 x W160 x H90	457.000
	Máng 2	LN2-1736WV-120-X21	36W / 3240 lm	L1240 x W160 x H80	766.000
	Máng 3	LN2-1754WV-120-X21	54W / 4860 lm	L1240 x W160 x H90	1.004.000
Máng + Bóng Thủy Tinh	Máng 1	LN2-1718WV-120-X41	18W / 1620 lm	L1240 x W160 x H90	360.000
	Máng 2	LN2-1736WV-120-X41	36W / 3240 lm	L1240 x W160 x H80	540.000
	Máng 3	LN2-1754WV-120-X41	54W / 4860 lm	L1240 x W160 x H90	705.000
Không bóng	Máng 1	LN2-1718WV-120-X00	...	L1240 x W160 x H55	269.000
	Máng 2	LN2-1736WV-120-X00	...	L1240 x W160 x H55	390.000
	Máng 3	LN2-1754WV-120-X00	...	L1240 x W160 x H55	440.000

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt

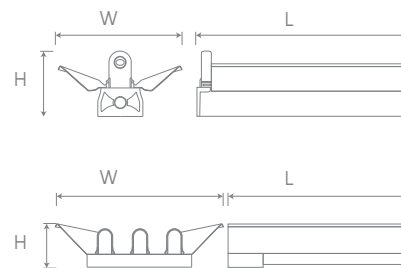
MĂNG ĐÈN REFLECTOR

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



Máng 1 Bóng PC



Máng 2 Bóng PC



Máng 3 Bóng PC



Máng 4 Bóng PC



Máng 1 Bóng Thủy tinh



Máng 2 Bóng Thủy tinh



Máng 3 Bóng Thủy tinh



Máng 4 Bóng Thủy tinh

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng + Bóng PC	Máng 1	LN2-1818WV-120-X2 ^(*) 1	18W / 1620 lm	L1220 x W140 x H70	468.000
	Máng 2	LN2-1836WV-120-X21	36W / 3240 lm	L1220 x W200 x H70	711.000
	Máng 3	LN2-1854WV-120-X21	54W / 4860 lm	L1230 x W265 x H70	1.004.000
	Máng 4	LN2-1872WV-120-X21	72W / 6480lm	L1230 x W320 x H70	1.312.000
Máng + Bóng Thủy Tinh	Máng 1	LN2-1818WV-120-X41	18W / 1620 lm	L1220 x W140 x H70	375.000
	Máng 2	LN2-1836WV-120-X41	36W / 3240 lm	L1220 x W200 x H70	510.000
	Máng 3	LN2-1854WV-120-X41	54W / 4860 lm	L1230 x W265 x H70	780.000
	Máng 4	LN2-1872WV-120-X41	72W / 6480lm	L1230 x W320 x H70	990.000
Không bóng	Máng 1	LN2-1818WV-120-X00	...	L1220 x W140 x H70	280.000
	Máng 2	LN2-1836WV-120-X00	...	L1220 x W200 x H70	335.000
	Máng 3	LN2-1854WV-120-X00	...	L1230 x W265 x H70	440.000
	Máng 4	LN2-1872WV-120-X00	...	L1230 x W320 x H70	560.000

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt



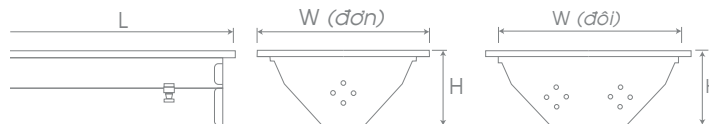
MÁNG TRƯỜNG HỌC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng + Bóng PC	Máng 1	LN2-1618WV-120-X21 ^(*)	18W / 1620 lm	L1245 x W200 x H90	978.000
	Máng 2	LN2-1636WV-120-X21	36W / 3240 lm	L1220 x W240 x H100	1.271.000
Máng + Bóng Thủy Tinh	Máng 1	LN2-1618WV-120-X41	18W / 1620 lm	L1245 x W200 x H90	880.000
	Máng 2	LN2-1636WV-120-X41	36W / 3240 lm	L1220 x W240 x H100	1070.000
Không bóng	Máng 1	LN2-1618WV-120-X00	...	L1245 x W200 x H90	790.000
	Máng 2	LN2-1636WV-120-X00	...	L1220 x W240 x H100	895.000

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt

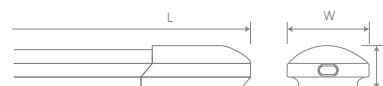
MÁNG LED CAO CẤP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
LN2-4836AV-120-H21 ^(*)	36W / 3240 lm	L1290 x W65 x H33	550.000
LN2-4848AV-120-H21	45W / 4050 lm	L1290 x W65 x H33	810.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

MĂNG LED CAO CẤP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

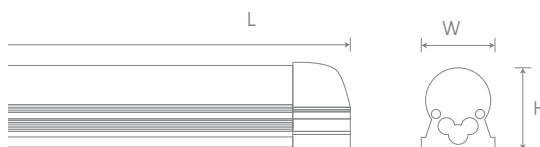
- Điện áp vào **Máng MA, MZ**: 85-265VAC/ 50Hz
Máng Bán Nguyệt: 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



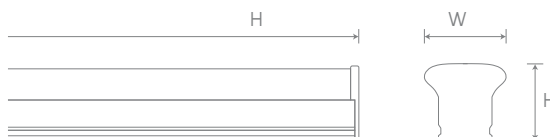
Máng MA



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
0.6M LN2-1012WV-060- H21 ^(*)	12W / 1080 lm	L600 x W33 x H35	244.000
1.2M LN2-1024WV-120-H21	24W / 2160 lm	L1200 x W33 x H35	400.000



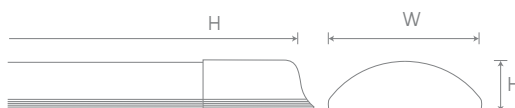
Máng MZ



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
0.6M LN2-1812WV-120- H21 ^(*)	12W / 1080 lm	L600 x W35 x H25	170.000
1.2M LN2-1824WV-120-H21	24W / 2160 lm	L1200 x W35 x H25	345.000



Máng Bán Nguyệt



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
0.6M LN2-7218AV-060-H21	18W / 1620 lm	L600 x W70 x H20	170.000
1.2M LN2-7236AV-120-H21	36W / 3240 lm	L1210 x W70 x H20	280.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

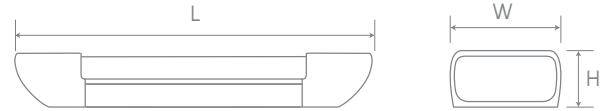
MĂNG TRẦN VIỀN - LOUVER EDGE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150-265 VAC 50/60Hz
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
LN2-5010VU-030- ^(*) J21	10W / 900 lm	L300 x W75 x H25	146.000
LN2-5015VU-035-J21	15W / 1350 lm	L350 x W100 x H25	196.000

(*) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt



Máng Trần Viền cỡ nhỏ



Máng Trần Viền cỡ trung



Máng Trần Viền cỡ lớn

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng Trần Viền cỡ nhỏ	0.6M	LN2-5018VU-060- ^(*) H21	18W / 1620 lm	L610 x W50 x H25	142.000
	1.2M	LN2-5036VU-120-H21	36W / 3240 lm	L1215 x W50 x H25	249.000
Máng Trần Viền cỡ trung	0.6M	LN2-5027VU-060-H21	27W / 2430 lm	L610 x W75 x H25	195.000
	1.2M	LN2-5054VU-120-H21	54W / 4860 lm	L1215 x W75 x H25	345.000
Máng Trần Viền cỡ lớn	0.6M	LN2-5045VU-060-H21	45W / 4050 lm	L610 x W100 x H25	326.000
	1.2M	LN2-5090VU-120-H21	90W / 8100 lm	L1215 x W100 x H25	588.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

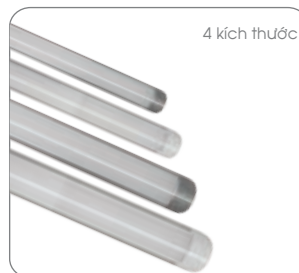
MĂNG LED FULL LIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 210°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM				CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng Full light 34	0.6M	{A}	LN2-3410LV-060-H21 ^(*)	9W / 810 lm	L600 x W34 x H16	195.000
		{B}	LN2-3510LV-060-H21 ^(*)			
	1.2M	{A}	LN2-3425LV-120-H21	18W / 1620 lm	L1200 x W34 x H16	320.000
		{B}	LN2-3525LV-120-H21			
Máng Full light 54	0.6M	{A}	LN2-5418LV-060-H21	18W / 1620 lm	L600 x W54 x H23	325.000
		{B}	LN2-5518LV-060-H21			
	1.2M	{A}	LN2-5436LV-120-H21	36W / 3240 lm	L1200 x W54 x H23	550.000
		{B}	LN2-5536LV-120-H21			
Máng Full light 77	0.6M	{A}	LN2-7724LV-060-H21	18W / 1620 lm	L600 x W77 x H26	450.000
		{B}	LN2-7824LV-060-H21			
	1.2M	{A}	LN2-7748LV-120-H21	45W / 4050 lm	L1200 x W77 x H26	740.000
		{B}	LN2-7848LV-120-H21			
Máng Full light 92	0.6M	{A}	LN2-9236LV-060-H21	36W / 3240 lm	L600 x W77 x H26	540.000
		{B}	LN2-9336LV-060-H21			
	1.2M	{A}	LN2-9272LV-120-H21	72W / 6480 lm	L1200 x W77 x H26	960.000
		{B}	LN2-9372LV-120-H21			

(*) UV : Đầu chụp máng màu trắng | LV : Đầu chụp máng màu xi ken

(*) H21 : Ánh sáng trắng | H22 : Ánh sáng Vàng | H23 : Ánh sáng vàng nhạt



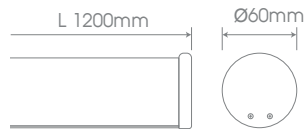
MĂNG LED FULL LIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

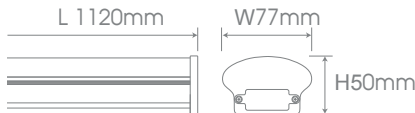
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



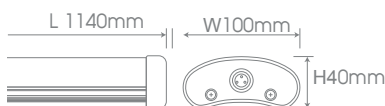
	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4236AV-120-H21 ^(*)	36W / 3240 lm	920.000



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4348AV-120-H21 ^(*)	45W / 4050 lm	1.200.000
Gắn nổi	LN2-4348AV-120-H21	45W / 4050 lm	1.150.000



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4436AV-120-H21 ^(*)	36W / 3240 lm	700.000
Gắn nổi	LN2-4436AV-120-H21	36W / 3240 lm	650.000



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4772BV-120-H21 ^(*)	72W / 6480 lm	1.540.000
Gắn nổi	LN2-4772BV-120-H21	72W / 6480 lm	1.490.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

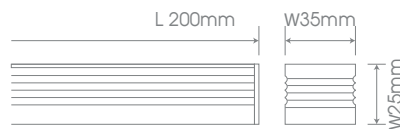
MĂNG VUÔNG TREO AC & DC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : **AC** 150-265 V 50/60Hz
 : **DC** 12V-2.5A (Phải dùng kèm bộ nguồn DC 12V)
- Led module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

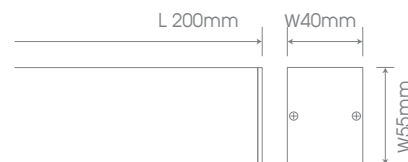
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0809AV-120-H51 ^(*)	45W / 4050 lm	710.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0706AV-120-H51 ^(*)	60W / 5400 lm	970.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0814AV-120-H51 ^(*)	45W / 4050 lm	740.000
Điện áp AC	LC2-0814AV-024-H21	24W / 2160 lm	780.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt

GIÁ CHƯA BAO GỒM PHỤ KIỆN CÁP TREO, NGUỒN DC



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0815AV-120- H51 ^(*)	45W / 4050 lm	820.000
Điện áp AC	LC2-0815AV-036-H21	36W / 3240 lm	910.000



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0816AV-120- H51 ^(*)	65W / 5850 lm	1.100.000
Điện áp AC	LC2-0816AV-054-H21	54W / 4860 lm	1.220.000



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Điện áp DC	LC2-0817AV-120- H51 ^(*)	110W / 9900 lm	1.400.000
Điện áp AC	LC2-0817AV-036-H21	36W / 3240 lm	1.199.000
Điện áp AC	LC2-0817AV-072-H21	72W / 6480 lm	1.480.000

(*) **H51**: Ánh sáng trắng | **H52**: Ánh sáng Vàng | **H53**: Ánh sáng vàng nhạt

GIÁ CHƯA BAO GỒM PHỤ KIỆN CÁP TREO, NGUỒN DC

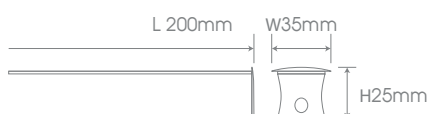
MĂNG VUÔNG ÂM- DC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

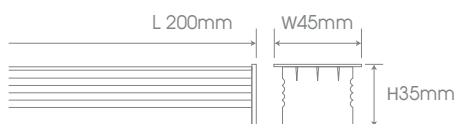
- Điện áp : DC 12V-2.5A (Phải dùng kèm bộ nguồn DC 12V)
- Led module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

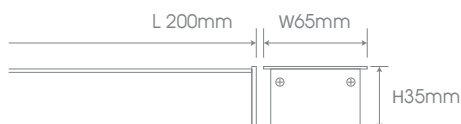
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
LD2-0712AV-120- ^(*) H51	30W / 2700 lm	515.000



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
LD2-0711AV-120- ^(*) H51	60W / 5400 lm	810.000



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
LD2-0810AV-120- ^(*) H51	60W / 5400 lm	920.000

(*) **H51**: Ánh sáng trắng | **H52**: Ánh sáng Vàng | **H53**: Ánh sáng vàng nhạt

MẢNG LED PHẢN QUANG CAO CẤP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



THANH NHÔM SỌC

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
2 Bóng PC	0.6m	LD2-4018WJ-060- X2.1 ^(*)	18W / 1620lm	L600 x W300 x H82	854.000
	1.2m	LD2-4036WJ-120-X21	36W / 3240 lm	L1200 x W300 x H82	1.154.000
2 Bóng Thủy tinh	0.6m	LD2-4018WJ-060-X41	18W / 1620 lm	L600 x W300 x H82	750.000
	1.2m	LD2-4036WJ-120-X41	36W / 3240 lm	L1200 x W300 x H82	1.046.000
3 Bóng PC	0.6m	LD2-4027WJ-060-X21	27W / 3240lm	L600 x W600 x H82	1.220.000
	1.2m	LD2-4054WJ-120-X21	54W / 6480 lm	L1200 x W600 x H82	1.812.000
3 Bóng Thủy tinh	0.6m	LD2-4027WJ-060-X41	27W / 2430 lm	L600 x W600 x H82	1.066.000
	1.2m	LD2-4054WJ-120-X41	54W / 4860 lm	L1200 x W600 x H82	1.650.000

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt

THANH NHÔM CHỮ A

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
2 Bóng PC	0.6m	LD2-5118WJ-060- X2.1 ^(*)	18W / 1620lm	L600 x W300 x H82	930.000
	1.2m	LD2-5136WJ-120-X21	36W / 3240 lm	L1200 x W300 x H82	1.304.000
2 Bóng Thủy tinh	0.6m	LD2-5118WJ-060-X41	18W / 1620 lm	L600 x W300 x H82	824.000
	1.2m	LD2-5136WJ-120-X41	36W / 3240 lm	L1200 x W300 x H82	1.196.000
3 Bóng PC	0.6m	LD2-5127WJ-060-X21	27W / 3240lm	L600 x W600 x H82	1.370.000
	1.2m	LD2-5154WJ-120-X21	54W / 6480 lm	L1200 x W600 x H82	2.024.000
3 Bóng Thủy tinh	0.6m	LD2-5127WJ-060-X41	27W / 2430 lm	L600 x W600 x H82	1.218.000
	1.2m	LD2-5154WJ-120-X41	54W / 4860 lm	L1200 x W600 x H82	1.860.000

(*) X..1: Ánh sáng trắng | X..2: Ánh sáng Vàng | X..3: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN LED PANEL NON-FLICKER

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 200-265VAC / 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (ĐÃ BAO GỒM VAT)
300 x 600	LD2-0124WV-306-H21	24W / 2160lm	L595 x W295 X H9	770.000
600 x 600	LD2-0142WV-606-H21	42W / 3780 Lm	L595 x W595 X H9	1.020.000
1200 x 300	LD2-0142WV-312-H21	42W / 3780 Lm	L1195 x W295 X H9	1.150.000
1200 x 600	LD2-0164WV-612-H21	64W / 5760 Lm	L1195 x W595 X H9	2.500.000

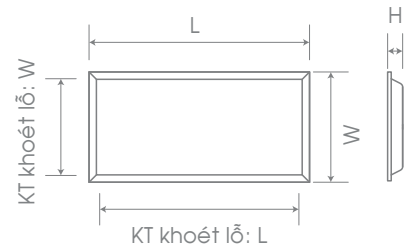
ĐÈN PANEL ECLIPSE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-265VAC / 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300 x 300	LD2-0220-WW-303-H21	20W / 1800 Lm	L300 x W300 X H35	L=W285	320.000
600 x 300	LD2-0228WV-306-H21	28W / 2520 Lm	L600 x W300 X H35	L590 x W290	540.000
600 x 600	LD2-0242WV-606-H21	42W / 3780 Lm	L600 x W600 X H35	L=W590	750.000
	LD2-0250WV-606-H21	50W / 4500 Lm	L600 x W600 X H35	L=W590	820.000
1200 x 300	LD2-0245WV-312-H21	45W / 4050 Lm	L1200 x W300 X H35	L1190 x W290	820.000
1200 x 600	LD2-0290WV-612-H21	90W / 8100 Lm	L1200 x W600 X H35	L1190 x W590	2.299.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

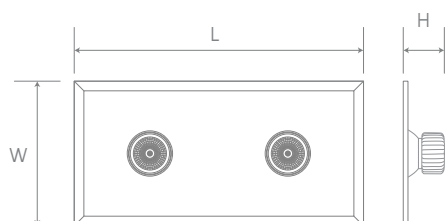
ĐÈN PANEL INSERT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 200-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



ĐÈN DOWNLIGHT CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU

Xoay **4** chiều, góc xoay $\pm 30^\circ$

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300 x 600	Công suất: 35W = SMD24W + (COB5W x 2) Quang thông: 2160Lm + (500 x 2)Lm	L595 x W295 X H9	1.340.000
600 x 600	Công suất: 80W = SMD42W + (COB10W x 4) Quang thông: 3780Lm + (1000 x 4)Lm	L595 x W595 X H9	2.560.000
1200 x 300	Công suất: 60W = SMD42W + (COB5W x 4) Quang thông: 3780Lm + (500 x 4)Lm	L1195 x W295 X H9	2.180.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt



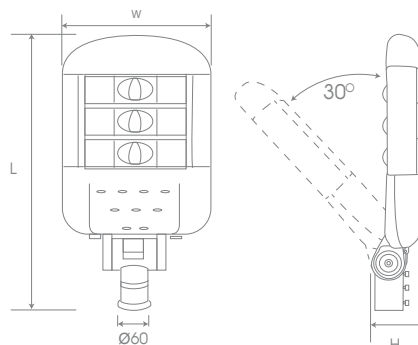
ĐÈN ĐƯỜNG EAGLE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : High Power & COB
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : Ngang 140°/ Dọc 80°
- Độ kín IP : IP 65
- Bảo vệ xung sét lan truyền : 8 KV
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



HIGH POWER NICHIA



COB NICHIA



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
HIGH POWER NICHIA	UH2-8402DT-100-E21 ^(*)	100W / 13000 lm	L600 x W365 x H80	9.100.000
	UH2-8402DT-150-E21	150W / 19500 lm	L675 x W365 x H80	12.500.000
	UH2-8402DT-200-E21	200W / 26000 lm	L760 x W365 x H80	16.000.000
	UH2-8402DT-250-E21	250W / 32500 lm	L840 x W365 x H80	19.300.000
COB NICHIA	UH2-8502DA-100-E21	100W / 13000 lm	L600 x W365 x H80	6.500.000
	UH2-8502DA-150-E21	150W / 19500 lm	L675 x W365 x H80	8.500.000
	UH2-8502DA-200-E21	200W / 26000 lm	L760 x W365 x H80	10.800.000
	UH2-8502DA-250-E21	250W / 32500 lm	L840 x W365 x H80	12.800.000

(*) E21: Ánh sáng trắng | E22: Ánh sáng Vàng | E23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN ĐƯỜNG THE LEAF

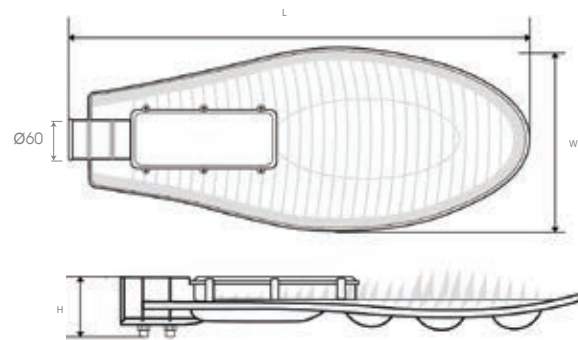


THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **NICHIA** : 85-265VAC/ 50Hz
- ACUMEN** : 180-240VAC/50Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (Acumen) ; 160 lm/W (Nichia)
- Góc chiếu : Ngang 140°/ Dọc 80°
- Độ kín IP : IP 67
- Bảo vệ sung sét lan truyền : 8 KV
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
COB NICHIA	UH2-8301DT-50-F21 ^(*)	50W / 6500 lm	L495 x W210 x H70	2.050.000
	UH2-8301DT-60-F21	60W / 7800 lm	L720 x W270 x H80	3.700.000
	UH2-8301DT-100-F21	100W / 13000 lm	L720 x W270 x H80	4.050.000
	UH2-8301DT-150-F21	150W / 19500 lm	L930 x W340 x H80	5.950.000
	UH2-8301DT-200-F21	200W / 26000 lm	L960 x W350 x H80	7.500.000
	UH2-8402DT-250-F21	250W / 32500 lm	L1040 x W320 x H80	9.450.000
COB ACUMEN	UH2-3301DT-020-F11	20W / 2000 lm	L350 x W145 x H60	950.000
	UH2-3301DT-030-F11	30W / 3000 lm	L480 x W175 x H70	1.140.000
	UH2-3301DT-050-F11	50W / 5000 lm	L495 x W210 x H70	1.600.000
	UH2-3301DT-100-F11	100W / 10000 lm	L720 x W270 x H80	3.050.000
	UH2-3301DT-150-F11	150W / 15000lm	L930 x W340 x H80	4.400.000
	UH2-3301DT-200-F11	200W / 20000 lm	L960 x W350 x H80	5.500.000
	UH2-3301DT-250-F11	250W / 25000 lm	L1040 x W320 x H80	6.800.000

(*) F...1: Ánh sáng trắng | F...2: Ánh sáng Vàng | F...3: Ánh sáng vàng nhạt

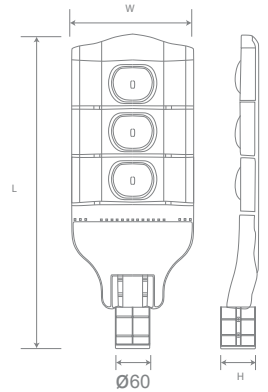
ĐÈN ĐƯỜNG THE MAXIM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào **NICHIA** : 85-265VAC/ 50Hz
- ACUMEN** : 180-240VAC/50Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (Acumen) ; 160 lm/W (Nichia)
- Góc chiếu : Ngang 140°/ Dọc 80°
- Độ kín IP : IP 65
- Bảo vệ xung sét lan truyền : 8 KV
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

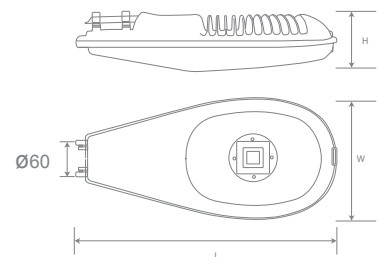
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
COB NICHIA	UH2-8102DT-100-F21 ^(*)	100W / 13000 lm	L670 x W310 x H89	7.200.000
	UH2-8102DT-150-F21	150W / 19500 lm	L790 x W310 x H89	8.800.000
	UH2-8102DT-200-F21	200W / 26000 lm	L910 x W310 x H89	10.900.000
	UH2-8102DT-250-F21	250W / 32500 lm	L1030 x W310 x H100	12.990.000
COB ACUMEN	UH2-3102DT-100-G11	100W / 10000 lm	L670 x W310 x H89	6.100.000
	UH2-3102DT-150-G11	150W / 15000lm	L790 x W310 x H89	7.300.000
	UH2-3102DT-200-G11	200W / 20000 lm	L910 x W310 x H89	8.700.000
	UH2-3102DT-250-G11	250W / 25000 lm	L1030 x W310 x H100	10.600.000

(*) ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN ĐƯỜNG OVAL



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
COB ACUMEN	UH2-2101DT-050-F11 ^(*)	50W / 5000 lm	L500 x W210 x H100	2.300.000
	UH2-2101DT-070-F11	70W / 7000 lm	L520 x W250 x H110	3.350.000

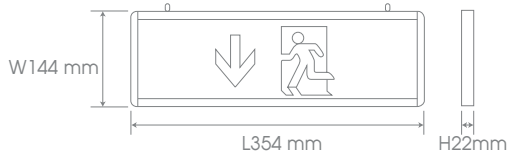
(*) ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN EXIT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : AC 220 - 240V / 50Hz
- Công suất : 1W
- Bộ lưu điện : Pin NI-Cd AA 1000mAh 1.2V
- Thời gian chiếu sáng : ≥150 phút
- Tuổi thọ : 50.000 giờ
- Màu ánh sáng : Xanh lá 



GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

1 mặt : **291.000 đ**

2 mặt : **303.000 đ**

1 mặt: **GN2-0201AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0211AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0202AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0212AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0203AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0213AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0301AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0311AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0302AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0312AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0401AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0411AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0402AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0412AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0501AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0511AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0502AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0512AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0503AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0513AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0601AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0611AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0602AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0612AG-001-I21**

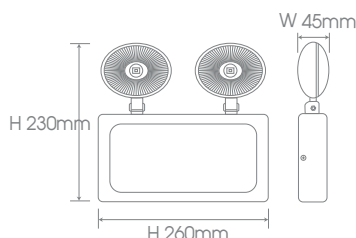


ĐÈN CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP ĐÈN CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP ÂM TRẦN

MÃ SẢN PHẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

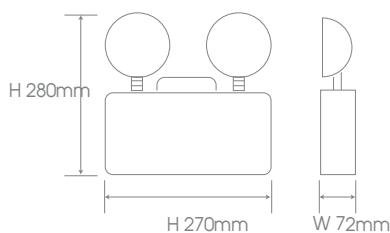
✓ JN2-0202UT-002-C21



Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 2W (2 x 1W)
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 180Lm
Dung lượng Pin	: 1.2V 2000 mAh
Thời gian sáng	: 180 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **399.000**

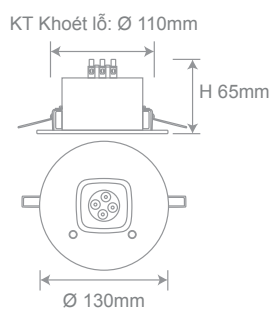
✓ JV2-0102UT-003-D22



Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 4W (2 x 2W)
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 270Lm
Dung lượng Pin	: 3.6V 1800mAh
Thời gian sáng	: 180 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **764.000**

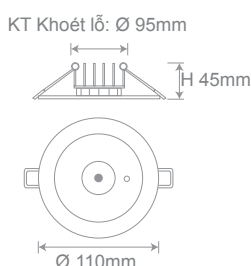
✓ JD2-0204UT-003-B21



Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 3W
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 200Lm
Dung lượng Pin	: 2.4V 800 mAh
Thời gian sáng	: 120 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **580.000**

✓ JD2-0201UT-003-D21



Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 3W
Led Module	: High Power
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 200Lm
Dung lượng Pin	: 3.6V 1500mAh
Thời gian sáng	: 120 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **910.000**

BỘ NGUỒN DỰ PHÒNG (BỘ LƯU ĐIỆN)

MÃ SẢN PHẨM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
✓ OI2-3000WW-012-O10 	Công suất : 12W Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thông số pin : 11.1V, 2600mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L240 x W40 x H27 GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : 500.000
✓ OI2-4500WW-018-O10 	Công suất : 18W Thông số pin : 11.1V, 4000mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L300 x W60 x H30 GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : 750.000
✓ OI2-8000WW-042-O10 	Công suất : 42W Thông số pin : 11.1V, 11.000mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L430 x W75 x H70 GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : 3.600.000

Lưu ý:

- Bộ lưu điện chỉ sử dụng được đối với các sản phẩm đèn led có sử dụng tầng phô gián tiếp (tầng phô rời)-không dùng được với led gắn IC trực tiếp;
- Không dùng bộ lưu điện có công suất nhỏ hơn công suất của bộ đèn led;
- Sử dụng trong nhà.

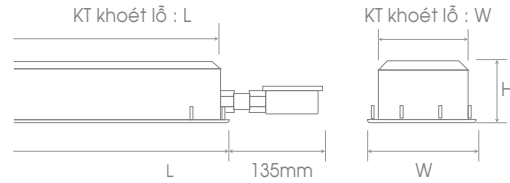
MÁNG ĐÈN PHÒNG NỔ SAFEGUARD

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : High Power
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 65
- Cấp độ chống cháy nổ : Ex e I T6 G1 D21
- Đầu nối chuẩn : Ø21mm
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm) Đối với máng gắn âm	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng 1 bóng LZ2-0124AV-112-H21	24W / 2160 lm	L1200 x W133 x H55	L1176 x W118	2.500.000
Máng 2 bóng LZ2-0145AV-212-H21	45W / 4050 lm	L1200 x W180 x H55	L1176 x W160	4.850.000

(*) LZ2: Máng gắn NỔI | LY2: Máng gắn ÂM

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

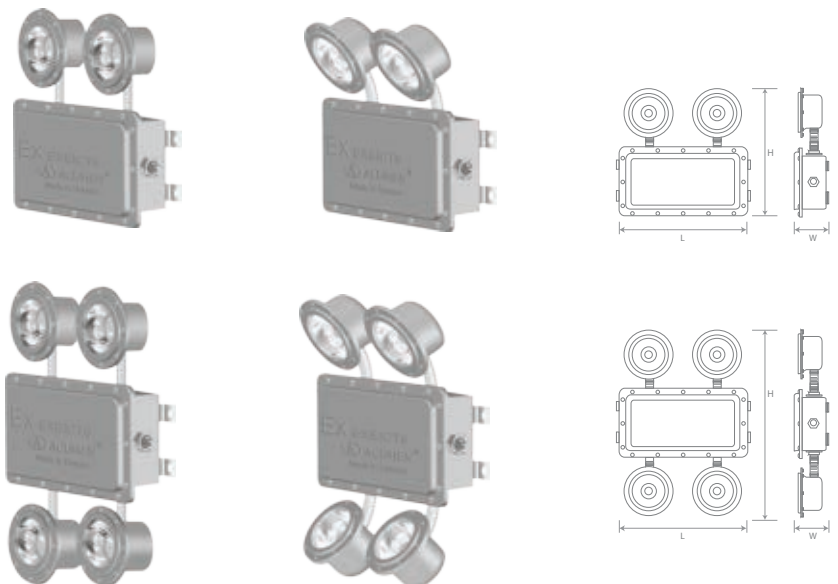
ĐÈN CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP PHÒNG NỔ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC/ 50Hz
- Led Module : High Power
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 65
- Cấp độ chống cháy nổ : Ex e I T6 G1 D21
- Thời gian sạc : 24 giờ
- Thời gian sáng : 120 phút
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Đơn: JV2-1102DT-003-H11	3W (2*1.5W) / 270 lm	L250 x W70 x H250	3.450.000
Đôi: JV2-1104DT-006-H11	6W (4*1.5W) / 540lm	L250 x W70 x H350	5.500.000

(*) H11: Ánh sáng trắng | H12: Ánh sáng Vàng | H13: Ánh sáng vàng nhạt



CHỈ DẪN PHÒNG NỔ

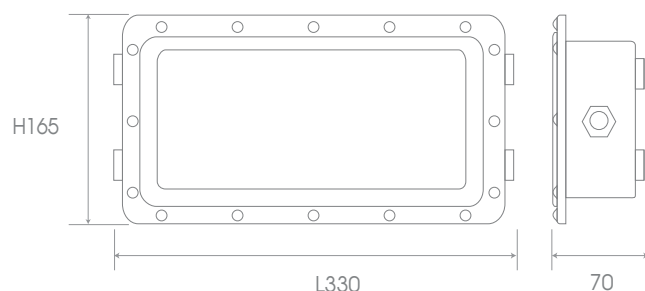
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC/ 50Hz
- Công suất : 1W
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 65
- Cấp độ chống cháy nổ : Ex e I T6 G1 D21
- Thời gian sạc : 24 giờ
- Thời gian sáng : 180 phút
- Tuổi thọ : 50.000hrs



GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
2.150.000 đ

GV2-0201DG-001-I24



GV2-0202DG-001-I24



GV2-0302DG-001-I24



GV2-0203DG-001-I24



GV2-0401DG-001-I24



GV2-0301DG-001-I24



GV2-0402DG-001-I24



ĐÈN PHÒNG NỔ

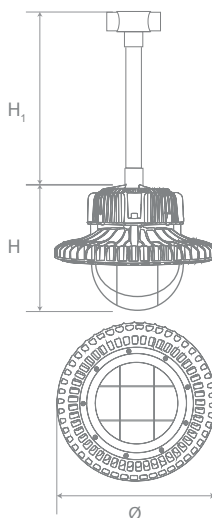
ĐÈN PHÒNG NỔ UFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC / 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 65
- Cấp độ chống cháy nổ : I T6 G1 D21
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

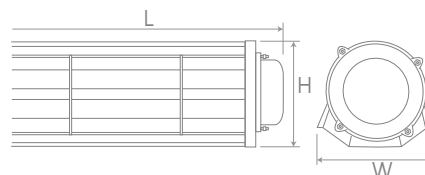
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
		Bộ đèn	Ty đèn (H ₁)	
EX2-0351PV-030-B21 ^(*)	30W / 2700 lm	Ø220 x H175	H220	1.720.000
EX2-0351PV-050-B21	50W / 4500 lm	Ø220 x H175	H220	1.870.000
EX2-0351PV-070-B21	70W / 4900 lm	Ø280 x H180	H280	2.890.000
EX2-0351PV-100-B21	100W / 9000 lm	Ø280 x H180	H280	2.960.000
EX2-0351PV-150-B21	150W / 13500 lm	Ø340 x H192	H340	4.320.000
EX2-0351PV-200-B21	200W / 18000 lm	Ø400 x H210	H340	5.650.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

MÁNG ĐÈN PHÒNG NỔ



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
1 bóng EZ2-4024GT-120-X21 ^(*)	24W / 2160 lm	L1270 x W104 x H139	965.000
2 bóng EZ2-4148GT-120-X21	48W / 4320lm	L1270 x W140 x H180	1.600.000

(*) X21: Ánh sáng trắng | X22: Ánh sáng Vàng | X23: Ánh sáng vàng nhạt

BÓNG PAR 20 - PAR30 - PAR38

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : COB NICHIA-JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 24° & 36°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

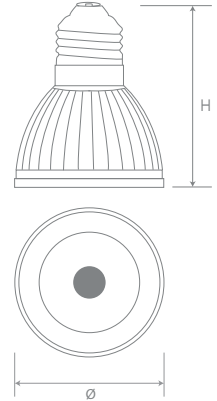
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



PAR20



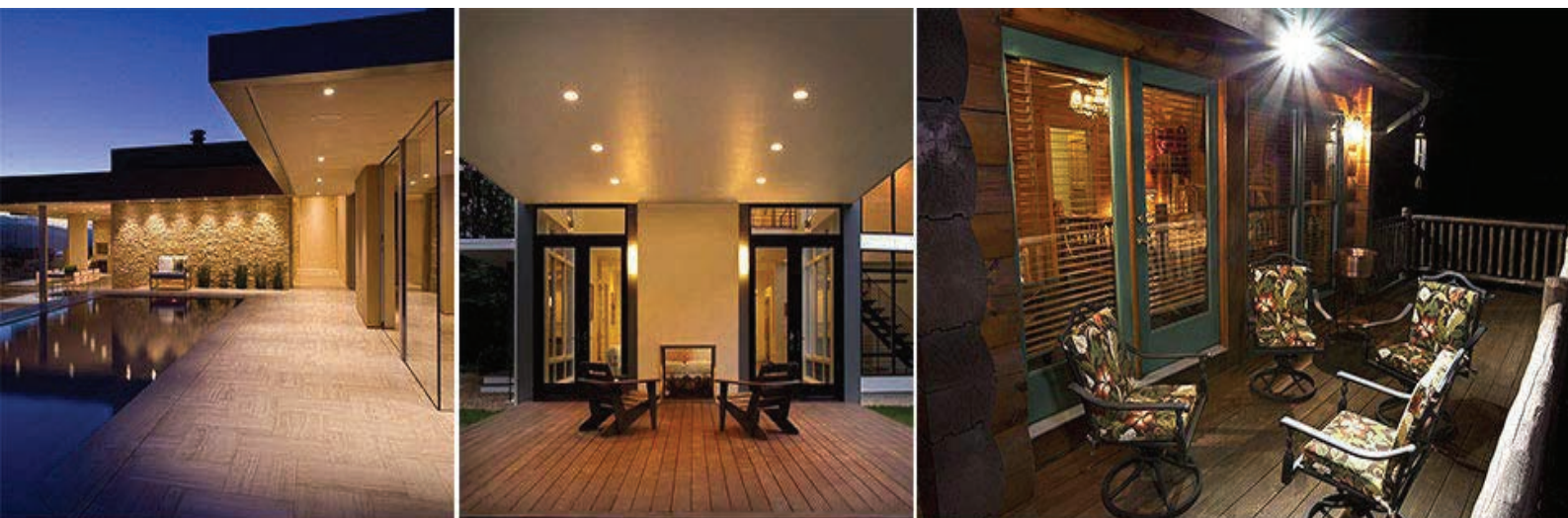
PAR30 & PAR38



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
PAR20	ZI2-3507 ^(*2) BT -024- ^(*1) F21	7W / 910 lm	Ø62 x H81	315.000
PAR30	ZI2-3810BT-024-F21	10W / 1300 lm	Ø90 x H112	480.000
PAR38	ZI2-4010BT-024-F21	10W / 1300 lm	Ø120 x H140	540.000

(*)1 F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 WT: Vỏ màu trắng | BT: Vỏ màu đen



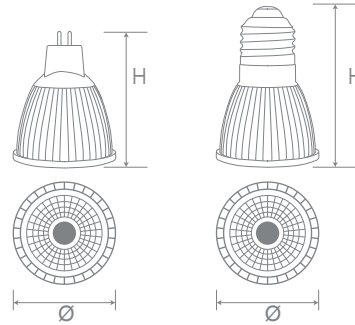
BÓNG BULB CHIẾU ĐIỂM - COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC/ 50Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 61° (Thấu kính) | 65° (chóa)
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



Thấu kính



3W



5W



7W

Chóa



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
E27	^{(*)3} BI2- ^{(*)2} 2003 ^{(*)1} AV-049-F11	3W / 3000 lm	Ø50 x H60	88.000
	BI2-2005AV-049-F11	5W / 5000 lm	Ø50 x H70	95.000
	BI2-2007AV-049-F11	7W / 7000 lm	Ø50 x H85	110.000
MR16	BI2-2105AV-049-F11	3W / 3000 lm	Ø50 x H50	88.000
	BI2-2105AV-049-F11	5W / 5000 lm	Ø50 x H60	95.000
	BI2-2107AV-049-F11	7W / 7000 lm	Ø50 x H75	110.000

(*)1 F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 AV: Vỏ màu trắng | BV: Vỏ màu đen

(*)3 1: Dừng chóa | 2: Dừng thấu kính



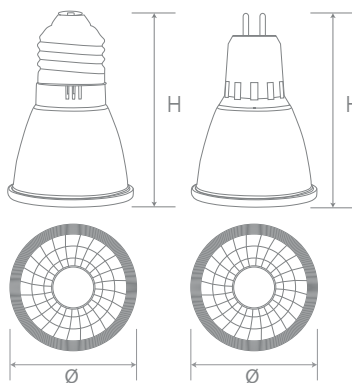
BÓNG BULB CHIẾU ĐIỂM - COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC/ 50Hz
- Led Module : **COB NICHIA - JAPAN**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 61° (Thấu kính) | 65° (chóa)
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



Màu Trắng



3W



4W



5W

Màu Xám



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
E27	BI2-4203 ^{(*)2} WV-050-F21 ^{(*)1}	3W / 390 lm	Ø50 x H60	195.000
	BI2-4204WV-050-F21	4W / 520 lm	Ø50 x H70	215.000
	BI2-4205WV-050-F21	5W / 650 lm	Ø50 x H80	258.000
MR16	BI2-4303WV-050-F21	3W / 390 lm	Ø50 x H55	195.000
	BI2-4304WV-050-F21	4W / 520 lm	Ø50 x H65	215.000
	BI2-4305WV-050-F21	5W / 650 lm	Ø50 x H75	258.000

(*)1 F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 WV: Vỏ màu trắng | DV: Vỏ màu xám đậm

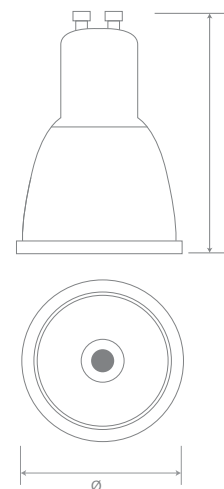
BÓNG MR16 - GU10

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 24° | 36° | 60°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Góc 24°	ZI2-3303 ^(*) BT-024-F21 ^(*)	3W / 300 lm	Ø50 x H87	255.000
Góc 36°	ZI2-3303BT-036-F21	3W / 300 lm	Ø50 x H87	255.000
Góc 60°	ZI2-3303BT-060-F21	3W / 300 lm	Ø50 x H87	255.000

(*) F11: Ánh sáng trắng | F12: Ánh sáng Vàng | F13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) WT: Vỏ màu trắng | BT: Vỏ màu đen

BÓNG AR111 - G53

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 16° | 24°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

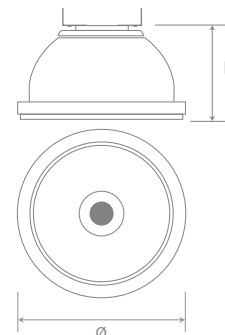
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Góc 16°



Góc 24°



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Góc 16°	ZI2-2710DT-110-F21 ^(*)	10W / 1000 lm	Ø110 x H60	477.000
Góc 24°	ZI2-2710WT-110-F21	10W / 1000 lm	Ø110 x H68	477.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



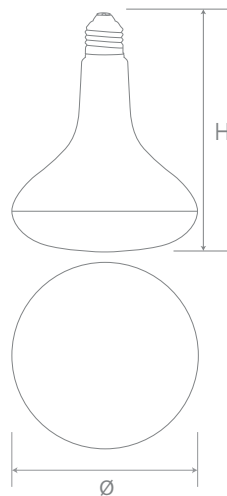
BÓNG R

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ZI2-3009WV-095-B21 ^(*)	9W / 810 lm	Ø95 x H135	217.000
ZI2-3012WV-124-B21	12W / 1080 lm	Ø124 x H160	314.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

BÓNG NẾN - BÓNG SILICON

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



(a)



(b)

Bóng nến Filament



Bóng nến nhám



AC



DC

Bóng Silicon

MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
Filament	(a)	ZI2-0102TT-035-L11 ^(*)	2W / 200 lm	Ø35 x H120	71.000
	(b)	ZI2-0202TT-035-L11	2W / 200 lm	Ø35 x H120	71.000
Bóng nến nhám		ZI2-2503TT-035-B11	3W / 300 lm	Ø35 x H109	87.000
Silicon AC		ZI2-2415TT-010-B11 ^(*)	1.5W / 150 lm	Ø10 x H30	57.000
Silicon DC		ZI2-2415TT-010-B51	1.5W / 150 lm	Ø10 x H30	62.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN MÂM LED CAO CẤP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng	4 Chế độ sáng
-----------------------	----------------------------	---------------------	------------------

(*) Z...1: Ánh sáng trắng | Z...2: Ánh sáng Vàng | Z...3: Ánh sáng vàng nhạt

CÔNG SUẤT	KÍCH THƯỚC	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
		Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt	4 chế độ sáng
12W	Ø240*H65mm	344.000	460.000
18W	Ø290*H80mm	437.000	590.000
24W	Ø350*H95mm	571.000	745.000



TRẮNG ĐỤC  18W NA2-0109UV-290-Z31(*)	HẢI ĐƯỜNG  18W NA2-0104UV-290-Z31	GREEN WORLD  18W NA2-2035UV-290-Z31
SIMPLE HUB  18W NA2-8595UV-290-Z31	AFRICA  18W NA2-0107UV-290-Z31	HOA HƯỜNG DƯƠNG  18W NA2-8090UV-280-Z31
MẶT TRỜI HÌNH BÁT GIÁC  18W NA2-1525UV-280-Z31	MẶT TRỜI HÌNH VUÔNG  18W NA2-1630UV-270-Z31	MẶT TRỜI HÌNH TRÒN  18W NA2-6512UH-290-Z31
SAO BIỂN  18W NA2-1020UV-290-Z31	VICTORY  18W NA2-7080UV-290-Z31	CÚC ĐẠI ĐOÀ  18W NA2-0515UV-290-Z31

TRỐNG ĐỒNG  12W NA2-0102UH-240-Z1^(*) 18W NA2-0102UH-290-Z31 24W NA2-0102UH-350-Z41	ĐUÔI CÔNG  12W NA2-0108UH-240-Z21 18W NA2-0108UH-290-Z31 24W NA2-0108UH-350-Z41
VIỆT NAM QUỐC TỰ - NHŨ VÀNG  12W NA2-0105UC-240-Z21 18W NA2-0105UC-290-Z31 24W NA2-0105UC-350-Z41	VIỆT NAM QUỐC TỰ - NHŨ BẠC  12W NA2-0105UH-240-Z21 18W NA2-0105UH-290-Z31 24W NA2-0105UH-350-Z41
CỬU TRÙNG  12W NA2-0103UV-240-Z21 18W NA2-0103UV-290-Z31 24W NA2-0103UV-350-Z41	LÁ SEN  12W NA2-4060UV--240-Z21 18W NA2-4060UV-290-Z31 24W NA2-4060UV-350-Z41
ÁNH SAO LỚN  12W NA2-0110UV-240-Z21 18W NA2-0110UV-290-Z31 24W NA2-0110UV-350-Z41	ÁNH SAO NHỎ  12W NA2-0111UV-240-Z21 18W NA2-0111UV-290-Z31 24W NA2-0111UV-350-Z41
ĐÔNG HỒ  12W NA2-0106UV-240-Z21 18W NA2-0106UV-290-Z31 24W NA2-0106UV-350-Z41	BÔNG CÚC  12W NA2-7585UV-240-Z21 18W NA2-7585UV-290-Z31 24W NA2-7585UV-350-Z41
SILK RIBBON  12W NA2-7586UV-240-Z21 18W NA2-7586UV-290-Z31 24W NA2-7586UV-350-Z41	ĐỒNG TÂM  12W NA2-0101UC-240-Z21 18W NA2-0101UC-290-Z31 24W NA2-0101UC-350-Z41

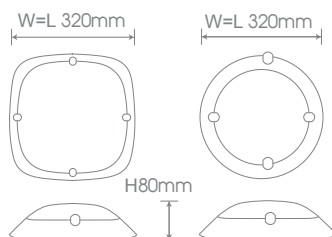
ĐÈN ỒP TRẦN - ENGLAND STYLE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



18W / 1800 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

482.000 đ

TRẮNG ĐỤC

- ☒ NA2-1520MV-320-Z31
- ☐ NA2-1520WT-320-Z31



STREAMLINE

- ☒ NA2-1521MT-320-Z31
- ☐ NA2-1521WT-320-Z31



CARO

- ☒ NA2-1522MT-320-Z31
- ☐ NA2-1522WT-320-Z31



TROWN

- ☒ NA2-1523MT-320-Z31
- ☐ NA2-1523WT-320-Z31



CHEQUER

- ☒ NA2-1524MT-320-Z31
- ☐ NA2-1524WT-320-Z31



18W / 1800 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

418.000 đ

TRẮNG ĐỤC

- ☒ NA2-1630MV-320-Z31
- ☐ NA2-1630WV-320-Z31



STREAMLINE

- ☒ NA2-1631MT-320-Z31
- ☐ NA2-1631WT-320-Z31



HOA CÚC

- ☒ NA2-1632MT-320-Z31
- ☐ NA2-1632WT-320-Z31



HOA TRẠNG NGUYÊN

- ☒ NA2-1633MT-320-Z31
- ☐ NA2-1633WT-320-Z31



TRẮNG ĐỤC NHĂM

- ☒ NA2-1634MW-320-Z31
- ☐ NA2-1634WW-320-Z31



(*) Z...1: Ánh sáng trắng | Z...2: Ánh sáng Vàng | Z...3: Ánh sáng vàng nhạt



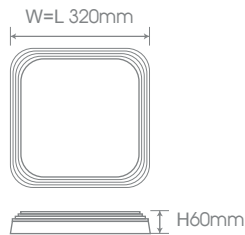
ĐÈN ỚP TRẦN - NT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



24W / 2400 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

480.000 đ

CONNECT THE WORLD

- NA2-1010MT-320-Z41
- NA2-1010WT-320-Z41



DIAMOND

- NA2-1011MT-320-Z41
- NA2-1011WT-320-Z41



CARO

- NA2-1014MT-320-Z41
- NA2-1014WT-320-Z41



NOTICE

- NA2-1013MT-320-Z41
- NA2-1013WT-320-Z41



WINDMILL

- NA2-1012MT-320-Z41
- NA2-1012WT-320-Z41



ĐÈN ỚP TRẦN STYLE CZECH & STYLE FRANCE



12W / 1200 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

389.000 đ

MÂM STYLE CZECH

- NA2-2650WT-230-Z21



MÂM STYLE FRANCE

- NA2-2651WT-230-Z21



(*) Z...1: Ánh sáng trắng | Z...2: Ánh sáng Vàng | Z...3: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN ỚP TRẦN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

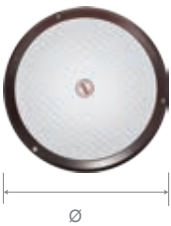
- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 54
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------

ĐÈN ỚP TRẦN - ITALY STYLE



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
  NA2-1735MV-265-Z31^(*) NA2-1735WV-265-Z31	18W / 1620 lm	Ø265 x H90	404.000
NA2-1735MV-335-Z41 NA2-1735WV-335-Z41	24W / 2160 lm	Ø335 x H100	541.000
  NA2-1736MT-265-Z31 NA2-1736WT-265-Z31	18W / 1620 lm	Ø265 x H90	404.000
NA2-1736MT-335-Z41 NA2-1736WT-335-Z41	24W / 2160 lm	Ø335 x H100	541.000

ĐÈN ỚP TRẦN - SPAIN STYLE



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
  NA2-1115MT-270-Z31 NA2-1115WT-270-Z31	18W / 1800 lm	W = L = 270mm x H70	440.000
NA2-1115MT-370-Z51 NA2-1115WT-370-Z51	30W / 3000 lm	W = L = 370mm x H70	616.000

(*) **Z...1**: Ánh sáng trắng | **Z...2**: Ánh sáng Vàng | **Z...3**: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN ỚP TRẦN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

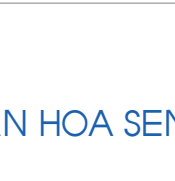
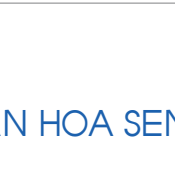
- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 54
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



ĐÈN ỚP TRẦN - GERMAN STYLE

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
   Ø 210mm H60mm	KHÔNG CÓ CẢM BIẾN (*)  NA2-3165MV-210-Z11  NA2-3165WV-210-Z11	10W/900 Lm 190.000
   Ø 210mm H60mm	CÓ CẢM BIẾN  KA2-3165MV-210-Z21  KA2-3165WV-210-Z21	12W/1080 Lm 289.000
   W = L = 280mm H70mm	KHÔNG CÓ CẢM BIẾN  NA2-3060MV-280-Z21  NA2-3060WV-280-Z21	12W/1080 Lm 260.000
   W = L = 280mm H70mm	CÓ CẢM BIẾN  KA2-3060MV-280-Z21  KA2-3060WV-280-Z21	12W/1080 Lm 359.000
   W = L = 280mm H70mm	KHÔNG CÓ CẢM BIẾN  NA2-3060MV-280-Z31  NA2-3060WV-280-Z31	18W/1620 Lm 305.000
   W = L = 280mm H70mm	CÓ CẢM BIẾN  KA2-3060MV-280-Z31  KA2-3060WV-280-Z31	18W/1620 Lm 404.000



ĐÈN ỚP TRẦN HOA SEN

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
	NA1-2755WT-270-Z31 (*)	18W/1620 Lm 460.000

(*) **Z...1**: Ánh sáng trắng | **Z...2**: Ánh sáng Vàng | **Z...3**: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN GẮN TƯỜNG SUNLIGHT

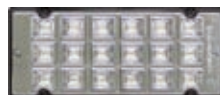
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Công suất : **15W**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------

• NGUỒN SÁNG



Sử dụng vi LED SMD



Sử dụng bóng đuôi E27

• ĐẶC TÍNH NẮP CHỤP



Nắp chụp
tán rộng ánh sáng



Nắp chụp tạo cường độ
ánh sáng cực mạnh



Nắp chụp
chống chói lóa ánh sáng

	MÃ SẢN PHẨM KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM			HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT
				 Gắn góc tường Gắn tường
Kích thước	L290 x W120 x H75	L290 x W120 x H100	L290 x W120 x H100	
Có LED	XP2-0345 ^(*) MT-015-C11 ^(*)	XP2-0344MT-015-C11	XP2-0343MT-015-C11	 L W H
Không LED	...	XP2-0344MT-018-Y30	XP2-0343MT-018-Y30	
				 Gắn tường Gắn trần
Kích thước	L290 x W120 x H58	L290 x W120 x H80	L290 x W120 x H80	
Có LED	XP2-0365UT-015-C11	XP2-0364UT-015-C11	XP2-0363UT-015-C11	 L W H
Không LED	...	XP2-0364UT-018-Y30	XP2-0363UT-018-Y30	
				 Gắn tường Gắn tường
Kích thước	L290 x W120 x H125	L290 x W120 x H140	L290 x W120 x H140	
Có LED	XP2-0355UT-015-C11	XP2-0354MT-015-C11	XP2-0353UT-015-C11	 L W H
Không LED	...	XP2-0354MT-018-Y30	XP2-0353UT-018-Y30	
Có LED	327.000	315.000	303.000	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Không LED	...	215.000	203.000	

(*) C11: Ánh sáng trắng | C12: Ánh sáng Vàng | C13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) MT: đế đèn màu nâu | UT: đế đèn màu trắng



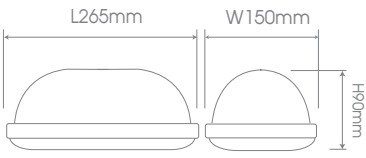
ĐÈN GẮN TƯỜNG CHỐNG THẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

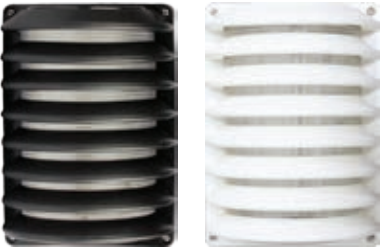
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN ANGEL EYES	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN LINE WALL	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN SYDNEY WALL	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
				15W / 1350lm 
Có LED	XP2-0402 ^(*) MV-015- ^(*) C11	XP2-0401BV-015-C11	XP2-0403BV-015-C11	264.000
Không LED	XP2-0402MV-015-Y30	XP2-0401BV-015-Y30	XP2-0403BV-015-Y30	164.000

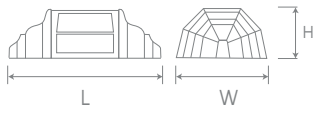
(*) C11: Ánh sáng trắng | C12: Ánh sáng Vàng | C13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) MV: đế đèn màu nâu | BV: đế đèn màu trắng

	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN RECTANGO	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN OPAQUE RECTANGO
18W / 1800lm 	 Chụp trong	 Chụp đục
	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Có LED	Đế trắng XP2-0212 ^(*) UV-018- ^(*) C11	XP2-0222 ^(*) UT-018-C11
	Đế đen XP2-0212BV-018-C11	XP2-0222BT-018-C11
Không LED	Đế trắng XP2-0212UV-018-Y30	XP2-0222UT-018-Y30
	Đế đen XP2-0212BV-018-Y30	XP2-0222BT-018-Y30
	301.000	321.000
	210.000	230.000

(*) C11: Ánh sáng trắng | C12: Ánh sáng Vàng | C13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) ...V: chụp đèn màu trắng đục | ...T: Chụp đèn màu trắng trong

	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN VILLA - 1 BÓNG	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN VILLA - 2 BÓNG
KHÔNG LED 	 L310 x W180 x H110mm	 L380 x W220 x H130mm
Mã sản phẩm	XP2-0101BT-021-Y30	XP2-0101UT-021-Y30
	XP2-0102BT-021-Y30	XP2-0102UT-021-Y30
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT - Chưa bóng)	255.000	353.000

ĐÈN GẮN TƯỜNG CHỐNG THẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

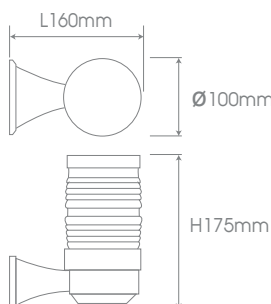
MÃ SẢN PHẨM

LED

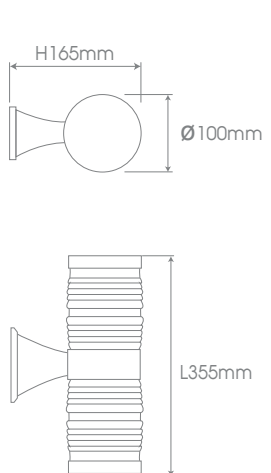
KHÔNG LED

KT SẢN PHẨM
(mm)

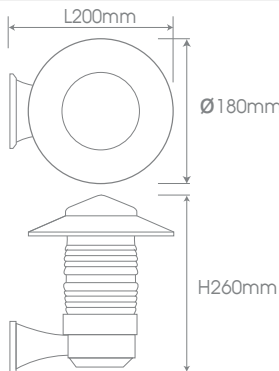
ĐÈN LIGHTHOUSE MODERN

9W / 900lm  XP2-0750BT-009-B11 XP2-0750MT-009-B11 437.000	 XP2-0750BT-018-Y30 XP2-0750MT-018-Y30 176.000	
---	---	---

ĐÈN LIGHTHOUSE MODERN

9W x 2 / 900lm x 2  XP2-0752BT-018-B11 XP2-0752MT-018-B11 874.000	 XP2-0752BT-036-Y30 XP2-0752MT-036-Y30 352.000	
---	--	---

ĐÈN HẢI ĐĂNG

9W / 900lm  XP2-0750BT-260-B11 XP2-0750MT-260-B11 437.000	 XP2-0750BT-260-Y30 XP2-0750MT-260-Y30 196.000	
---	--	---

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT

ĐÈN GẮN TƯỜNG CHỐNG THẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

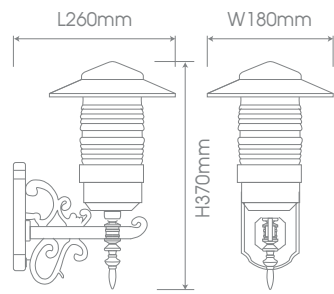
MÃ SẢN PHẨM

LED

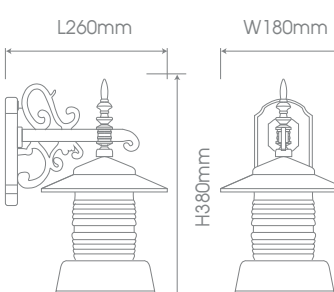
KHÔNG LED

KT SẢN PHẨM
(mm)

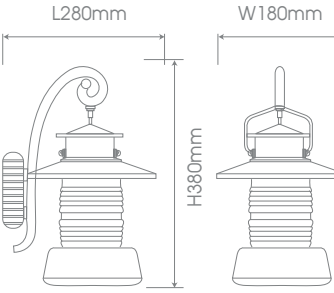
ĐÈN HẢI ĐĂNG CLASSIC WALL

9W / 900lm					
					
■ XP2-0713BT-260-B11 ^(*)	437.000	■ XP2-0713BT-260-Y30	267.000		
■ XP2-0713MT-260-B11		■ XP2-0713MT-260-Y30			

ĐÈN HẢI ĐĂNG CLASSIC WALL

9W / 900lm					
					
■ XP2-0716BT-260-B11	437.000	■ XP2-0716BT-260-Y30	267.000		
■ XP2-0716MT-260-B11		■ XP2-0716MT-260-Y30			

ĐÈN HẢI ĐĂNG KIỂU TREO

9W / 900lm					
					
■ XP2-0766BT-280-B11	460.000	■ XP2-0766BT-280-Y30	304.000		
■ XP2-0766MT-280-B11		■ XP2-0766MT-280-Y30			

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN GẮN TƯỜNG ROMA CLASSIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

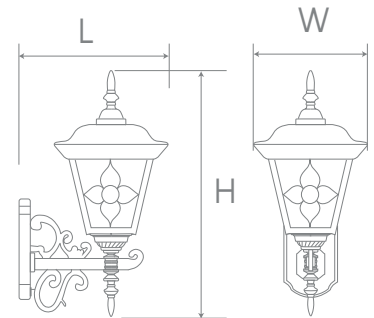
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2111BV-018-B11 ^(*1)	18W / 1800 lm	439.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2181BV-018-B11		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2123BV-028-B11	28W / 2800 lm	576.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2133BV-028-B11		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2111BV-024-Y40	---	370.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2181BV-024-Y40		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2123BV-040-Y50	---	454.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2133BV-040-Y50		



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L260 x W190 x H400	Có LED	XP2-2182BV-018-B11	18W / 1800 lm	421.000	
	Không LED	XP2-2182BV-024-Y40	---	352.000	
Lớn L360 x W250 x H440	Có LED	XP2-2134BV-028-B11	28W / 2800 lm	558.000	
	Không LED	XP2-2134BV-040-Y50	---	454.000	

(*1) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) BV: Kính đục | BT: Kính trong



ĐÈN GẮN TƯỜNG ROMA GOTHIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

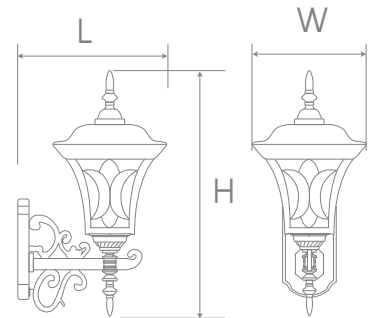
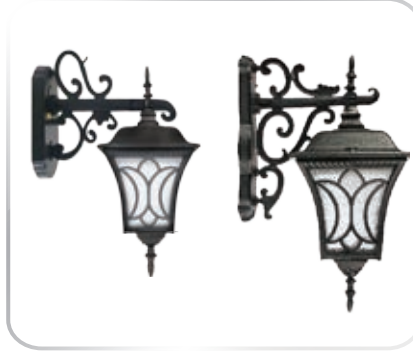
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2211BV-018-B11 ^(*2) ^(*1)	18W / 1800 lm	439.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2281BV-018-B11		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2223BV-028-B11	28W / 2800 lm	576.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2233BV-028-B11		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2211BV-024-Y40	---	370.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2281BV-024-Y40		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2223BV-040-Y50	---	454.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2233BV-040-Y50		



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L260 x W190 x H400	Có LED	XP2-2282BV-018-B11	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	XP2-2282BV-024-Y40	---	352.000
Lớn L360 x W250 x H440	Có LED	XP2-2234BV-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	XP2-2234BV-040-Y50	---	454.000

(*1) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) BV: Kính đục | BT: Kính trong

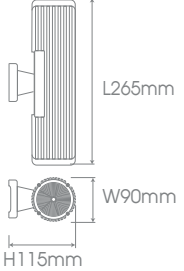
ĐÈN GẮN TƯỜNG CHỐNG THẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED / COB LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng	RGB
-----------------------	----------------------------	---------------------	-----

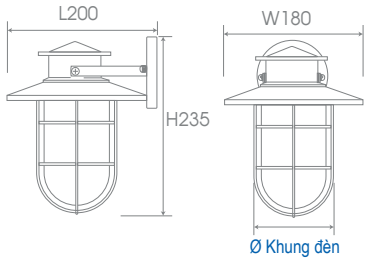
ĐÈN DOUBLE WALL			SMD LED 5W x 2 / 500lm x 2	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
 Trắng / Vàng Vàng nhạt	AP2-0102DT-010-B11 ^(*)	AP2-0102UT-010-B11	AP2-0102BT-010-B11	 385.000
	AP2-0102DT-010-B26	AP2-0102UT-010-B26	AP2-0102BT-010-B26	670.000

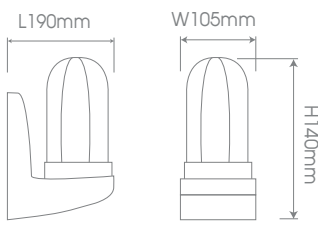
(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt | B16: Ánh sáng RGB

ĐÈN GẮN TƯỜNG - KHÔNG LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN SEAWAY - KHÔNG LED	MÃ SẢN PHẨM	KT KHUNG ĐÈN (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	KT SẢN PHẨM (mm)
	XP2-3160BT-093-K30	Ø 93	260.000	
	XP2-3160BT-107-K30	Ø 107	290.000	

ĐÈN MIRROR - KHÔNG LED	MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
 IN2-0101UV-011-Y20	 IN2-0101MV-011-Y20		177.000



ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - AS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

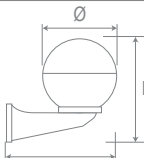
Màu chân đèn: Màu Trắng **U** 
Màu đen **B** 

(*)

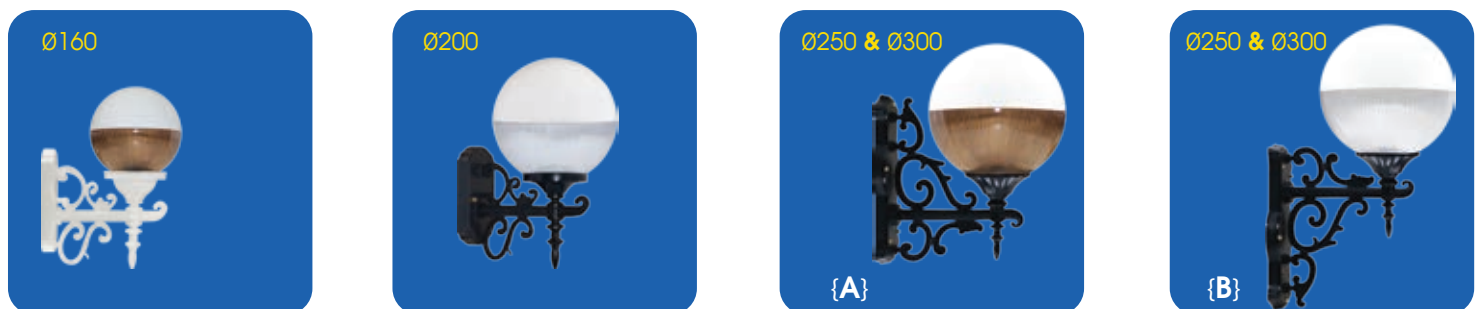
Màu thân cầu: Màu Trắng **V** 
Màu Trà **Q** 

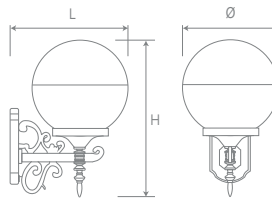
ĐÈN CẦU MODERN WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L280 x H280	XP2-1040 ^(*) ^(*) BV-200-Y20	215.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1040BV-250-Y30	256.000
	Ø300	L330 x H385	XP2-1040BV-300-Y40	364.000

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L260 x H370	XP2-1010 ^(*) ^(*) BV-160-Y20	192.000
	Ø200	L280 x H405	XP2-1010BV-200-Y20	215.000
	Ø250	{A} L280 x H405	XP2-1020BV-250-Y30	296.000
		{B} L280 x H440	XP2-1030BV-250-Y30	
	Ø300	{A} L360 x H440	XP2-1020BV-300-Y40	404.000
		{B} L360 x H570	XP2-1030BV-300-Y40	

ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

Màu chân đèn: Màu Trắng ☐ U
Màu đen ☐ B

ĐÈN CẦU MODERN WALL TOWER



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L280 x H280	XP2-1141BT-200-Y20	352.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1141BT-250-Y30	421.000
	Ø300	L330 x H385	XP2-1141BT-300-Y40	588.000

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL TOWER



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L260 x H370	XP2-1111BT-200-Y20	352.000
	Ø250	L260 x H370	XP2-1111BT-250-Y30	421.000
	Ø250	{A} L280 x H405	XP2-1121BT-250-Y30	441.000
		{B} L280 x H440	XP2-1131BT-250-Y30	
	Ø300	{A} L360 x H440	XP2-1121BT-300-Y40	608.000
		{B} L360 x H570	XP2-1131BT-300-Y40	

ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

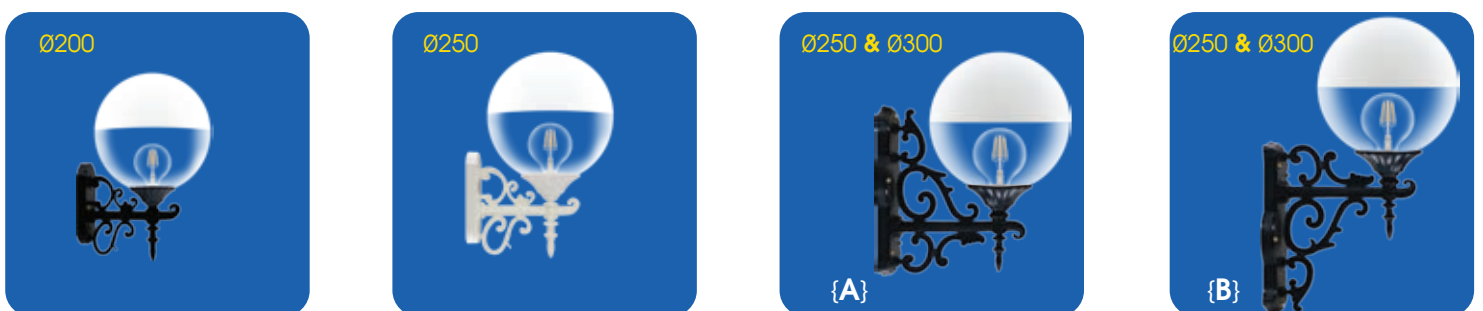
Màu chân đèn: Màu Trắng **U** ☐
Màu đen **B** ☐

ĐÈN CẦU MODERN WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L280 x H280	XP2-1142BT-200-K30	312.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1142BT-250-K30	371.000
	Ø300	L330 x H385	XP2-1142BT-300-K30	528.000

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L260 x H370	XP2-1111BT-200-K30	312.000
	Ø250	L260 x H370	XP2-1111BT-250-K30	371.000
	Ø250	{A} L280 x H405	XP2-1122BT-250-K30	391.000
		{B} L280 x H440	XP2-1132BT-250-K30	
	Ø300	{A} L360 x H440	XP2-1122BT-300-K30	548.000
		{B} L360 x H570	XP2-1132BT-300-K30	

ĐÈN CẦU THỎI GẮN TƯỜNG - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

Màu chân đèn: Màu Trắng ☒ U ☐
Màu đen ☐ B ☒



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L280 x H240	XP2-1242 ^(*) B -160-K30	278.000
	Ø200	L280 x H280	XP2-1242BT-200-K30	312.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1242BT-250-K30	371.000



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L280 x H240	XP2-1241 ^(*) B -160-Y20	318.000
	Ø200	L280 x H280	XP2-1241BT-200-Y30	352.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1241BT-250-Y40	421.000



ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG GRID - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

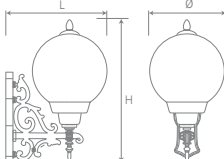
- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

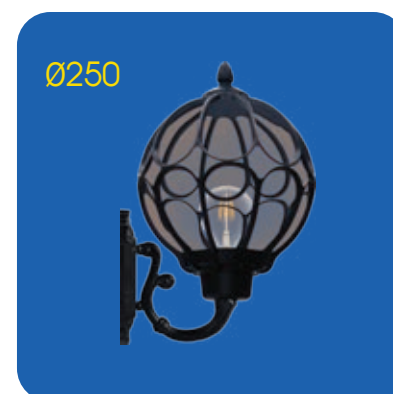
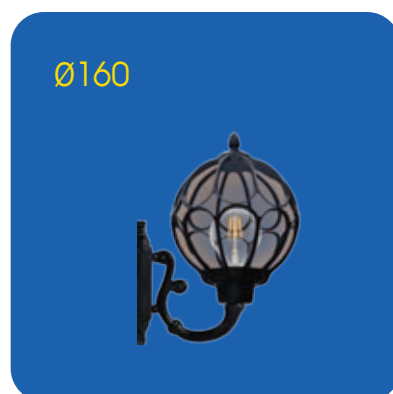
Màu thân cầu: Màu Trắng **T** 
Màu Trà **Q** 

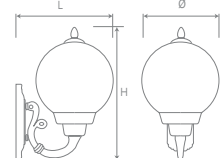
ĐÈN CẦU MODERN WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L290 x H400	XP2-1322BT-160-K30	396.000
	Ø200	L280 x H460	XP2-1322BT-200-K30	575.000
	Ø250	L365 x H550	XP2-1322BT-250-K30	868.000

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L220 x H330	XP2-1372BT-160-K30	396.000
	Ø200	L270 x H400	XP2-1372BT-200-K30	575.000
	Ø250	L330 x H500	XP2-1372BT-250-K30	868.000

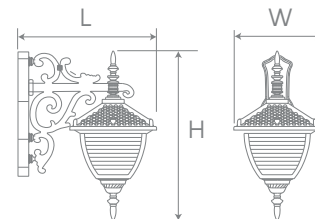
ĐÈN GẮN TƯỜNG TILE WALL CLASSIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L255 x W190 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2711BT-015-B1 ^(*)	15W / 1500 lm	280.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BV-015-B11		
Size trung	L270 x W220 x H480	Đèn hướng lên	XP2-2711BV-020-B11	20W / 2000 lm	365.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BV-020-B11		
Size Lớn	L370 x W280 x H550	Đèn hướng lên	XP2-2723BV-025-B11	25W / 2000 lm	540.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2733BV-025-B11		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L255 x W190 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2711BT-190-Y20	...	205.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BV-190-Y20		
Size trung	L270 x W220 x H480	Đèn hướng lên	XP2-2711BV-270-Y30	...	280.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BV-270-Y30		
Size Lớn	L370 x W280 x H550	Đèn hướng lên	XP2-2723BV-380-Y40	...	399.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2733BV-380-Y40		



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM			GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
20W / 2000 lm Size trung L270 x W220 x H480	Có LED	Đèn hướng lên	XP2-2611BT-024-B11	1.000.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2681BT-024-B11	
	Không LED	Đèn hướng lên	XP2-2611BT-270-Y30	850.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2681BT-270-Y30	

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

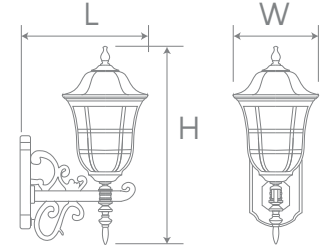
ĐÈN GẮN TƯỜNG EURO WALL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L320 x W160 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-018-B11 ^(*)	18W / 1620 lm	515.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-018-B11		
Size trung	L350 x W250 x H570	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-024-B11	24W / 2160 lm	920.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-024-B11		
Size Lớn	L460 x W320 x H650	Đèn hướng lên	XP2-2422BT-036-B11	36W / 3240 lm	2.350.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2432BT-036-B11		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L320 x W180 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-160-Y20	...	415.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-160-Y20		
Size trung	L390 x W230 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-250-Y30	...	770.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-250-Y30		
Size Lớn	L450 x W300 x H650	Đèn hướng lên	XP2-2422BT-036-Y40	...	2.150.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2432BT-036-Y40		

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt



MÃ SẢN PHẨM			GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Có LED	24W / 2400 lm	XP2-0651BT-024-A11 ^(*)	630.000
	36W / 3600 lm	XP2-0651BT-036-A11	770.000
Không LED	...	XP2-0650BT-021-Y30	247.000

Kích thước đèn: L300 x W300 x H250

(*) A11: Ánh sáng trắng | A12: Ánh sáng Vàng | A13: Ánh sáng vàng nhạt

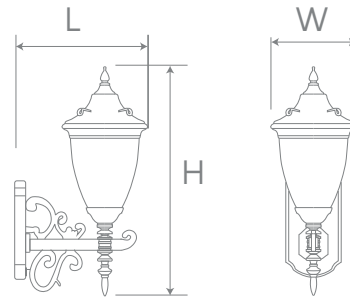
ĐÈN GẮN TƯỜNG ROYAL WALL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Đường kính Thân đèn	Kích thước bộ đèn				
Ø170	L245 x W170 x H445	Đèn hướng lên	XP2-2812BT -010-B11 ^(*)	10W / 900 lm	450.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-010-B11		
Ø195	L260 x W195 x H485	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-012-B11	12W / 1080 lm	550.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-012-B11		
Ø220	L340 x W220 x H520	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-018-B11	18W / 1620 lm	690.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-018-B11		
Ø275	L370 x W275 x H580	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-024-B11	24W / 2160 lm	920.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-024-B11		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø170	L245 x W170 x H445	Đèn hướng lên	XP2-2812BT -170-Y20	...	260.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-170-Y20		
Ø195	L260 x W195 x H485	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-195-Y20	...	360.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-195-Y20		
Ø220	L340 x W220 x H520	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-220-Y30	...	460.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-220-Y30		
Ø275	L370 x W275 x H580	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-275-Y40	...	560.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-275-Y40		

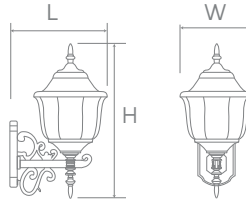
(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN GẮN TƯỜNG FENGSHUI - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



(*)

Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Chân gắn tường nhỏ L275 x W230 x H495	Màu Trắng trong	XP2-0911BT-495-Y30 (*)	424.000
	Màu Trắng nhám	XP2-0914BV-495-Y30	389.000
	Màu Trà	XP2-0912BQ-495-Y30	
Chân gắn tường lớn L360 x W230 x H550	Màu Trắng trong	Đèn hướng lên XP2-0921BT-550-Y30	444.000
		Đèn hướng xuống XP2-0931BT-550-Y30	
	Màu Trắng nhám	Đèn hướng lên XP2-0924BV-550-Y30	409.000
		Đèn hướng xuống XP2-0934BV-550-Y30	
	Màu Trà	Đèn hướng lên XP2-0922BT-550-Y30	
		Đèn hướng xuống XP2-0932BT-550-Y30	



ĐÈN SAUDI WALL	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	L250 x W170 x H445	XP2-0510BT-445-Y30	284.000
	L370 x W170 x H295	XP2-0550BT-295-Y30	259.000



ĐÈN TOWER WALL	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	L280 x W120 x H405	Xuống: XP2-0821BT-405-Y30 Lên: XP2-0881BT-405-Y30	284.000
		XP2-0851BT-295-Y30	

ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

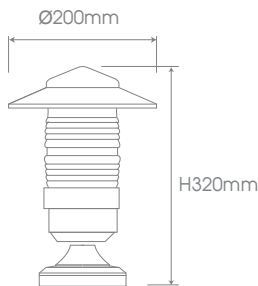
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------

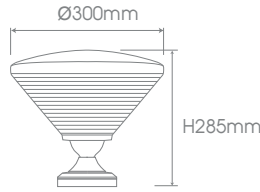
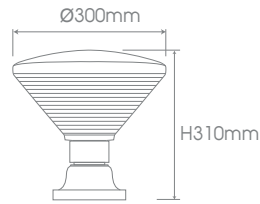
ĐÈN TRỤ HẢI ĐĂNG

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)
LED	KHÔNG LED	
9W / 900lm 		
XT2-0723BT-200-B11 XT2-0723MT-200-B11	XP2-0732BT-200-Y30 XP2-0732MT-200-Y30	
437.000	267.000	

ĐÈN TRỤ ITALIA STYLE - PMMA

Màu thân cầu: ^{(*)3} Trắng trong **T** 
Trắng đục **V** 

Màu chân đèn: ^{(*)2} Màu Trắng **U** 
Màu đen **B** 

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)
LED	KHÔNG LED	
		
24W / 2400lm ^{(*)2}X^{(*)3} BI-024-A11	36W / 3600lm XT2-0621BT-036-A11	
630.000	770.000	340.000
		
24W / 2400lm XT2-0631BT-024-A11	36W / 3600lm XT2-0631BT-036-A11	
650.000	790.000	348.000

^{(*)1} ...11: Ánh sáng trắng | ...12: Ánh sáng Vàng | ...13: Ánh sáng vàng nhạt

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT

ĐÈN GẮN TRỤ ROMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H445	Có LED	XT2-2151 ^{(*)2} BT-018-B1 ^{(*)1}	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	XT2-2151BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250 x W250 x H570	Có LED	XT2-2153BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	XT2-2153BT-040-Y50	---	454.000



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H400	Có LED	XT2-2251BT-018-B11	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	XT2-2251BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250 x W250 x H440	Có LED	XT2-2253BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	XT2-2253BT-040-Y50	---	454.000

(*)1 B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 BV: Kính đục | BT: Kính trong

ĐÈN GẮN TRỤ FENGSHUI - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP65
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Màu Trắng trong	XT2-0951UT-495-Y30	424.000
	Màu Trắng nhám	XT2-0954BV-495-Y30	389.000
	Màu Trà	XT2-0952UQ-495-Y30	

ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP65
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN GẮN TRỤ SAUDI- PMMA



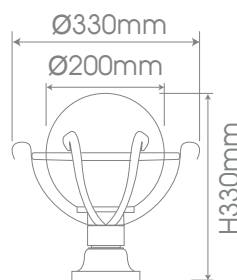
MÃ SẢN PHẨM	☒ XT2-0520BV-360-Y30 ☐ XT2-0520UV-360-Y30
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	259.000

ĐÈN GẮN TRỤ TOWER - PMMA



MÃ SẢN PHẨM	☒ XT2-0821BT-310-Y30 ☐ XT2-0821UT-310-Y30
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	284.000

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU BASKET BALL - PMMA



MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Không tháp	XT2-1511BT-200-K30	303.000
Có tháp	XT2-1511BT-200-Y20	353.000

ĐÈN GẮN TRỤ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP65
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

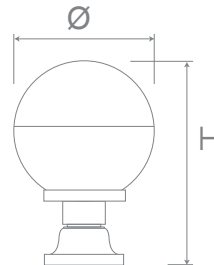
ĐÈN GẮN TRỤ CẦU AS



Ø160 & Ø200 & Ø250



Ø300 & Ø350 & Ø400

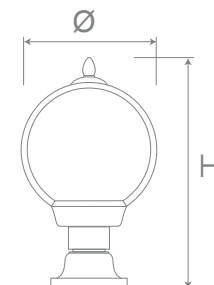


(*)
Màu thân cầu: Màu Trắng **V**
Màu Trà **Q**

(*)
Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø160	Ø160 x H260	XT2-1010 ^(*) BV -160-Y20	172.000
Ø200	Ø200 x H300	XT2-1010BV-200-Y20	195.000
Ø250	Ø250 x H350	XT2-1010BV-250-Y30	236.000
Ø300	Ø300 x H400	XT2-1030BV-300-Y40	344.000
Ø350	Ø350 x H450	XT2-1030BV-350-Y40	472.000
Ø400	Ø400 x H500	XT2-1040BV-400-Y40	602.000

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU GRID CLASSIC - PMMA



(*)
Màu thân cầu: Màu Trắng **T**
Màu Trà **Q**

(*)
Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø160	Ø180 x H325	XT2-1342 ^(*) BT -160-K30	396.000
Ø200	Ø225 x H420	XT2-1342BT-200-K30	577.000
Ø250	Ø285 x H525	XT2-1342BT-250-K30	868.000

ĐÈN GẮN TRỤ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP65
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

Màu chân đèn (*2)

Màu Trắng U ☐

Màu đen B ☐

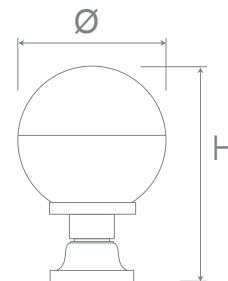
ĐÈN GẮN TRỤ CẦU THỎI - PMMA



KHÔNG THÁP



CÓ THÁP



KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1262 ^(*2) BT-160-K30	249.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1262BT-200-K30	283.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1262BT-250-K30	342.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1261BT-160-Y20	289.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1261BT-200-Y20	323.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1262BT-250-Y30	392.000

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU - PMMA



KHÔNG THÁP



CÓ THÁP

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1152 ^(*2) BT-160-K30	249.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1152BT-200-K30	283.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1152BT-250-K30	342.000
	Ø300	Ø300 x H400	XT2-1140BT-300-K30	499.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1151BT-160-Y20	289.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1151BT-200-Y30	323.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1151BT-250-Y30	392.000
	Ø300	Ø300 x H400	XT2-1140BT-300-Y40	559.000



ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

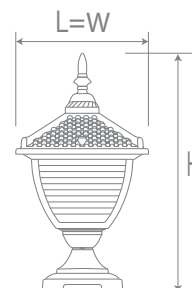
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

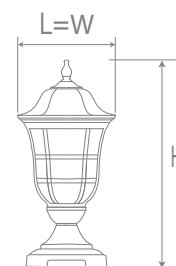
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

ĐÈN GẮN TRỤ TILE CLASSIC



KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Size Nhỏ	L=W186 x H450	XT2-2750BT-015-B11 ^(*)	15W / 1500 lm	280.000
	Size trung	L=W220 x H480	XT2-2750BT-020 -B11	20W / 2000 lm	365.000
	Size Lớn	L=W280 x H550	XT2-2750BT-025 -B11	25W / 2000 lm	540.000
KHÔNG LED	Size Nhỏ	L=W186 x H450	XT2-2750BT-186-Y20	...	205.000
	Size trung	L=W220 x H480	XT2-2750BT-200-Y30	...	280.000
	Size Lớn	L=W280 x H550	XT2-2750BT-280-Y40	...	399.000

ĐÈN GẮN TRỤ EURO



KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Size Nhỏ	L=W160 x H450	XT2-2452BT-018-B11 ^(*)	18W / 1800 lm	515.000
	Size trung	L= W250 x H500	XT2-2452BT-024 -B11	24W / 2400 lm	920.000
	Size Lớn	L=W320 x H700	XT2-2452BT-036 -B11	36W / 3600 lm	2.350.000
KHÔNG LED	Size Nhỏ	L=W160 x H450	XT2-2452BT-160-Y20	...	415.000
	Size trung	L= W250 x H500	XT2-2452BT-250-Y30	...	770.000
	Size Lớn	L=W320 x H700	XT2-2452BT-320-Y40	...	2.150.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

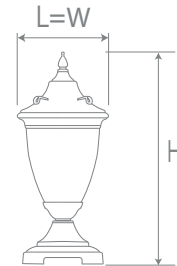
ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

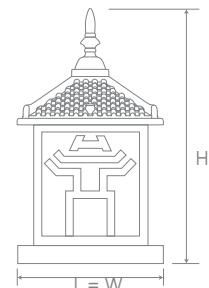


ĐÈN GẮN TRỤ ROYAL

	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Ø170	L=W170 x H370	XT2-2852BT-010-B11	10W / 1000 lm	450.000
	Ø195	L=W195 x H410	XT2-2852BT-012 -B11	12W / 1200 lm	550.000
	Ø220	L=W220 x H465	XT2-2852BT-018 -B11	18W / 1800 lm	690.000
	Ø275	L=W275 x H520	XT2-2852BT-024 -B11	24W / 2400 lm	920.000
KHÔNG LED	Ø170	L=W170 x H370	XT2-2852BT-170-Y20	...	260.000
	Ø195	L=W195 x H410	XT2-2852BT-195-Y20	...	360.000
	Ø220	L=W220 x H465	XT2-2852BT-220-Y30	...	460.000
	Ø275	L=W275 x H520	XT2-2852BT-275-Y40	...	560.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN GẮN TRỤ KHUÊ VẦN CÁC



	KT NHỎ - S SIZE	KT TRUNG - M SIZE	KT LỚN - L SIZE
Mã sản phẩm	XT2-3150BV-015-B11	XT2-3150BV-020-B11	XT2-3150BV-025-B11
Công suất/Quang thông	15W / 1350lm	20W / 2200lm	25W / 2750lm
Kích thước (mm)	L=W187 x H325	L=W220 x H380	L=W280 x H445
Đơn giá (Chưa VAT)	375.000	470.000	645.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN GẮN THẢ ROMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

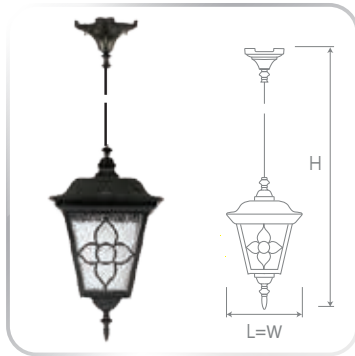
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
------------------------------	-----------------------------------	----------------------------



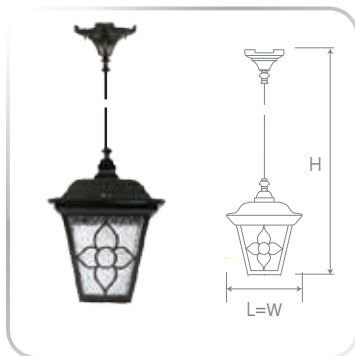
Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H850	Có LED	IC2-2181BT-018-B1 ^(*)	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	IC2-2181BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250x W250 x H950	Có LED	IC2-2133BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	IC2-2133BT-040-Y50	---	454.000



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H800	Có LED	IC2-2182BT-018-B11	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	IC2-2182BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250 x W250 x H900	Có LED	IC2-2134BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	IC2-2134BT-040-Y50	---	454.000



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H850	Có LED	IC2-2281BT-018-B11	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	IC2-2281BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250x W250 x H950	Có LED	IC2-2233BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	IC2-2233BT-040-Y50	---	454.000



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H800	Có LED	IC2-2282BT-018-B11	18W / 1800 lm	421.000
	Không LED	IC2-2282BT-024-Y40	---	352.000
Lớn L250 x W250 x H900	Có LED	IC2-2234BT-028-B11	28W / 2800 lm	558.000
	Không LED	IC2-2234BT-040-Y50	---	454.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

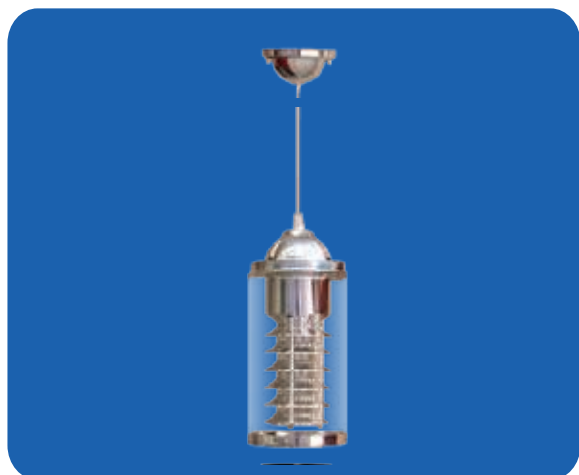
(*) BV: Kính đục | BT: Kính trong

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz

ĐÈN GẮN THẢ TOWER



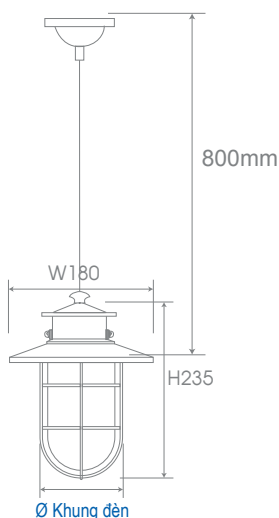
MÃ SẢN PHẨM	TC2-0811UT-185-Y30
KT SẢN PHẨM	Ø120 x H850
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	366.000

ĐÈN GẮN THẢ MORDEN



MÃ SẢN PHẨM	TC2-1201UT-160-K30	TC2-1201UT-200-K30
KT SẢN PHẨM	Ø160 x H1580	Ø200 x H1580
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	249.000	283.000

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN SEA WAY - KHÔNG LED



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín : IP50
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

MÃ SẢN PHẨM	KT KHUNG ĐÈN (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
TC2-3160BT-093-K30	Ø 93	260.000
TC2-3160BT-107-K30	Ø 107	290.000

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN CFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

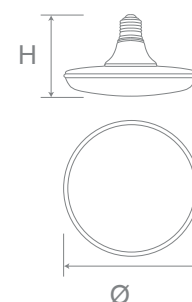
- Điện áp vào : 180-240VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



BÓNG



CỔ CHÉN TREO

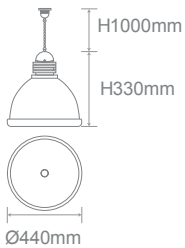
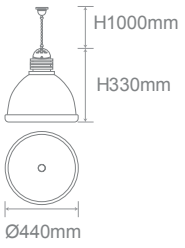
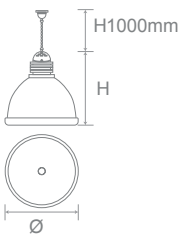
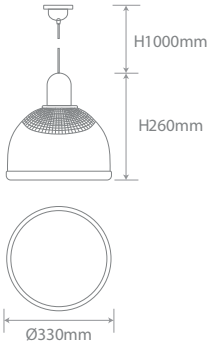
MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			KHÔNG chén treo	CỔ chén treo
IC2-01 ^{(*)3} YV-012-B ^{(*)1}	12W / 1200 lm	Ø125 x H105	181.000	223.000
IC2-0103YV-018-B11	18W / 1850 lm	Ø160 x H105	233.000	275.000
IC2-0103YV-024-B11	24W / 2450lm	Ø200 x H120	309.000	351.000
IC2-0103YV-036-B11	36W / 3600lm	Ø240 x H150	454.000	496.000

(*1) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) YV: Xi màu vàng | JV: Xi màu bạc

(*3) 0103: KHÔNG có chén treo | 0104: CÓ chén treo

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN BÀN ĂN - E27

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
 	- IC2-0324TB-400-Y40 - IC2-0324QU-400-Y40 - IC2-0324TU-400-Y40	...	468.000
 	- IC2-0224TB-400-Y40 - IC2-0224QU-400-Y40 - IC2-0224TU-400-Y40	...	468.000
 	KT: Ø390 x H255 - IC2-0124TB-350-Y40 - IC2-0124QU-350-Y40 - IC2-0124TU-350-Y40	...	337.000
	KT: Ø440 x H280 - IC2-0124TB-400-Y40 - IC2-0124QU-400-Y40 - IC2-0124TU-400-Y40	...	450.000
 	CÓ LED IC2-0409NT-330-B11 ^(*)	18W / 1800 lm	623.000
	KHÔNG LED IC2-0409NT-330--Y40	...	424.000

(*1) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN BÀN VĂN PHÒNG - Office Desk Lamp

MÃ SẢN PHẨM

QM2-0203VV-006-C71

Giá: 1.350.000đ

Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5500K+500K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS + PC Cao su cao cấp
- LF : >240lm
- Công suất : 6W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 100x100x 600 mm

TÍNH NĂNG

- Tích hợp đồng hồ, lịch, báo thức,
- Cảm biến nhiệt độ xung quanh
- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30 - 150 độ,
- Chống cận thị
- Tích hợp khay đựng bút

MÃ SẢN PHẨM

QM2-0204VO-005-C71

Giá: 810.000đ

Chưa VAT

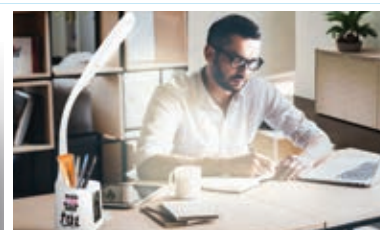
☑ Màu trắng - hồng

☑ Màu trắng - xanh biển



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 6000K - 6500K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS + Cao su cao cấp
- LF : >260lm
- Công suất : 5W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 120x120x600 mm



TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 150 độ
- Chống cận thị

MÃ SẢN PHẨM

QM2-0201NV-005-C71

Giá: 980.000đ

Chưa VAT

☑ Màu trắng - xanh lá

☑ Màu trắng - xanh biển



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5000K-6000K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa PC + Cao su cao cấp
- LF : >200lm
- Công suất : 5W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 120x120x600 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh Dimmer
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30-90 độ
- Chống cận thị
- Tích hợp khay đựng bút



MÃ SẢN PHẨM

QM2-0202AV-006-C67

Giá: 920.000đ

Chưa VAT



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng: (1) 6500K, (2) 4500k, (3) 3000K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 12V 1A
- Chất liệu : Nhựa PC + Nhôm cao cấp
- Độ rọi : >600 Lux
- Công suất : 6W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 150x150x680 mm

TÍNH NĂNG

- Dimmer chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30-180 độ
- Chống cận thị



ĐÈN BÀN DOANH NHÂN - Business Desk Lamp

MÃ SẢN PHẨM
QM2-0101MM-005-C71

Giá: 1.100.000đ
Chưa VAT

- ✓ Màu nâu
- ✓ Màu đen



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5000K-6000K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS Cao su cao cấp
- LF : >200lm
- Công suất : 7W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 70x90x520 mm

TÍNH NĂNG

- Tích hợp đồng hồ, lịch, báo thức chế độ ngủ
- Cảm biến nhiệt độ
- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 150 độ
- Chống cận thị



MÃ SẢN PHẨM
QM2-0102II-007-C71

Giá: 920.000đ
Chưa VAT

- ✓ Màu nâu
- ✓ Màu đen



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5000K-6000K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS Cao su cao cấp
- LF : >200lm
- Công suất : 7W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 70x90x520 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 150 độ
- Pin sử dụng 2 giờ sau khi sạc đầy
- Chống cận thị



ĐÈN BÀN DOANH NHÂN - Business Desk Lamp

MÃ SẢN PHẨM

QM2-0103IV-008-C67

Giá: 1.200.000đ
Chưa VAT

✓ Màu đen



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 2700K - 8500K
- CRI : >80
- Nguồn điện: 12V 1A
- Chất liệu : Nhựa PC Nhôm cao cấp
- Độ rọi : >550 Lux
- Công suất : 8W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Trọng lượng: 1010g
- Kích thước : 150x190x900 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 4 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30-180 độ
- Chống cận thị
- Có chức năng hẹn giờ tắt đèn



MÃ SẢN PHẨM

QM2-0104BB-007-C77

Giá: 1.420.000đ
Chưa VAT

✓ Màu đen



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : (1) 5500K+500K,
(2) 3000K+ 280K,
(3) 4200K+400K
- CRI : >80
- Nguồn điện: 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa giả da cao cấp
- Độ rọi : >1000 Lux
- Công suất : 7W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 140x190x640 mm

TÍNH NĂNG

- Tích hợp đồng hồ, lịch, báo thức, chế độ ngủ
- Cảm biến nhiệt độ xung quanh
- Tùy chỉnh ánh sáng 5 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 90-150 độ
- Chống cận thị



MÃ SẢN PHẨM

QM2-0105YG-180-Y40

Giá: 810.000đ
Chưa VAT

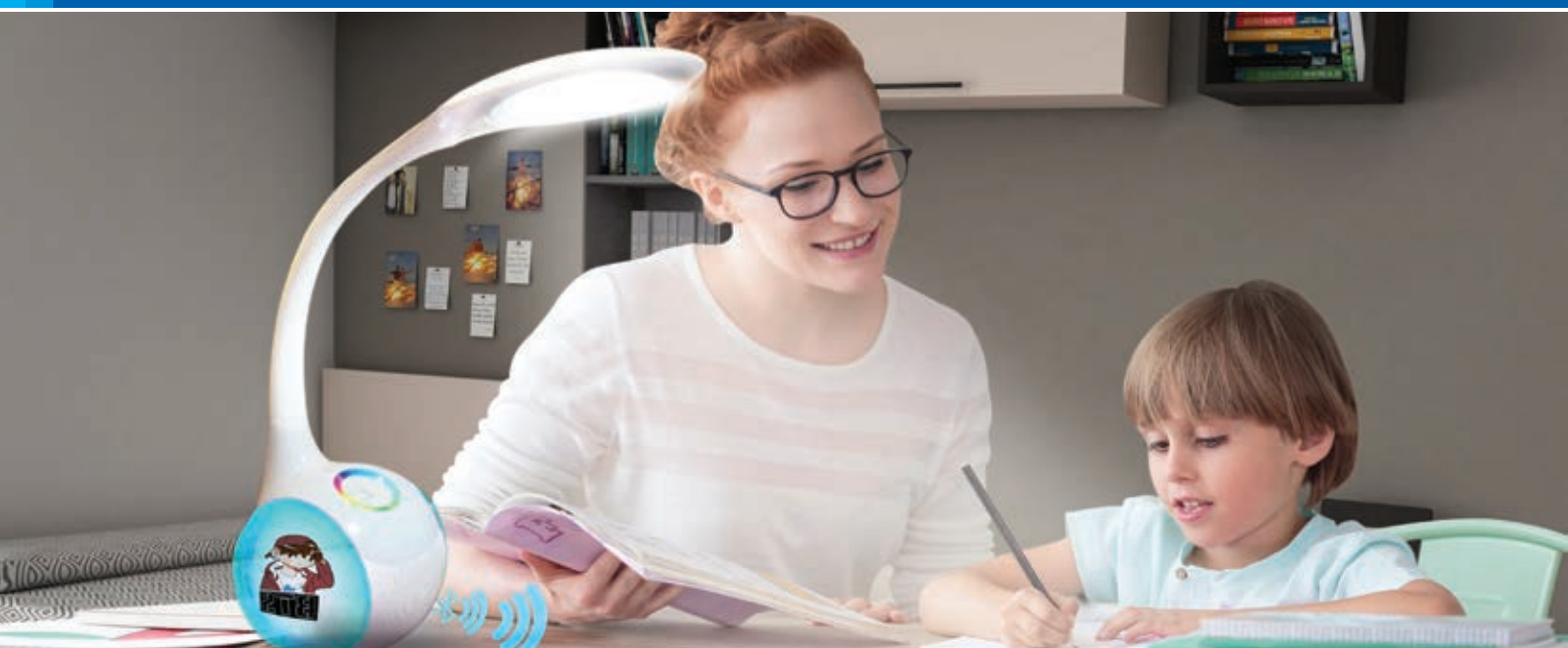


THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Kích thước : 180x180x370 mm
- Chất liệu : Mạ đồng Thép sơn tĩnh điện
- Gắn bóng E27 (5W - 25W)

TÍNH NĂNG





ĐÈN BÀN HỌC SINH - Student Desk Lamp

MÃ SẢN PHẨM QM2-0301

Giá: 1.100.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5000K-5500K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 2A
- Chất liệu : Nhựa PC cao cấp
- Độ rọi : >600 lux
- Công suất : 5W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Trọng lượng : 1010grs
- Kích thước : 115x115x530 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh Dimmer 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30-90 độ
- Loa chơi nhạc
- Microphone đàm thoại
- USB sạc điện thoại 5V-1A
- Kết nối Bluetooth
- Tích hợp đèn đa sắc RGB
- Chống cận thị

MÃ SẢN PHẨM QM2-0302

Giá: 740.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 6000K-6500K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa PC cao cấp
- Độ rọi : >550 Lux
- Công suất : 5W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Trọng lượng : 1010grs
- Kích thước : 115x115x530 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh Dimmer
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30-90 độ
- Tích hợp đèn đa sắc RGB
- Chống cận thị

MÃ SẢN PHẨM QM2-0303

Giá: 1.590.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : RGB
- CRI : >80
- Nguồn điện : 12V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS Cao su cao cấp
- Độ rọi : >1500lux
- LF : 400Lm
- Công suất : 12W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 130x130x700 mm.

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 30- 90 độ
- Đèn đa sắc RGB tùy chỉnh cảm ứng

MÃ SẢN PHẨM
QM2-0401UH-003-C72

Giá: 566.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 3750K- 4250K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS + PS
- LF : >200lm
- Công suất : 3W
- Tuổi thọ : 20,000 giờ
- Trọng lượng : 348g
- Kích thước : 108x108x400 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 150 độ
- Pin 1200mAh sử dụng 2 giờ sau khi sạc đầy
- Chống cận thị
- Tích hợp khay đựng bút

MÃ SẢN PHẨM
QM2-0402VV-003-C67

Giá: 566.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : (1) 5500K+500K,
(2) 3000k+ 280K,
(3) 4200K+400K
- CRI : >80
- Nguồn điện : 5V 1A
- Chất liệu : Nhựa ABS cao cấp;
- Công suất : 3W
- Tuổi thọ : 30,000 giờ
- Kích thước : 116x81x410 mm

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 360 độ
- Chống cận thị
- Pin 1200 mAh sử dụng 2 giờ sau khi sạc đầy

MÃ SẢN PHẨM
QM2-0403VV-003-C71

Giá: 248.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5500K
- Nguồn sạc : 5V 0.5A
- Chất liệu : Nhựa PC cao cấp
- LF : >130lm
- Công suất : 3W
- Tuổi thọ : 10,000 giờ

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 360 độ
- Pin 800mAh sử dụng 3 giờ sau khi sạc đầy
- Có thể để bàn hoặc kẹp vào vật thể khác

MÃ SẢN PHẨM
QM2-0404VV-003-C71

Giá: 140.000đ
Chưa VAT

☑ Màu trắng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Ánh sáng : 5500K
- Nguồn điện : 5V 0.4A
- Chất liệu : Nhựa PC cao cấp
- Công suất : 3W
- Tuổi thọ : 10,000 giờ

TÍNH NĂNG

- Tùy chỉnh ánh sáng 3 chế độ
- Công tắc cảm ứng
- Xoay 360 độ



CÔNG TY TNHH TRẦg AN V.E.M



43 - 45 Đấđ Thánđ, P.6, Q. Tân Bínđ, TP.HCM



+84 28 3865 1516



www.acumen.com.vn